Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

HANOI

	Phần lớn hạt Bắc-kỳ, Trung-kỳ và Cao-miên	Nam-kỳ, Lào, Pháp và các thuộc-địa khác	Ngoại-quốc
Một năm.	6$ 00	6$ 00	9$ 00
Các làng và Các công-sở	»	5. 00	8. 00
Sáu tháng.	3. 00	3. 50	4. 50
Ba tháng.	1. 50	1. 75	2. 25
Một tháng.	0. 50	0. 60	0. 75

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
61-63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : P. B. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-VĂN-LOẠN

Adresse télégraphique :
TRUNG-BẮC-TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 180

ANNONCES
Décomptées à raison de 8 lignes au cent. Umètre de hauteur, sur 0 = 068 de large.
Une seule insertion. . . . . 0$ 30 le c/m
Par contrat annuel
Par contrat annuel
Par contrat annuel
Réclame dans le 1er page. . . . 2$ la ligne
Annonces judiciaires et légales. 1$ 50 le c/m
On traite à forfait pour les contrats importants

Cải-lương nhân-chủng

Đầu bài tuy cũ mà vấn-đề thì không gì thích thời hơn. Độc-giả chắc còn nhớ rằng ngay từ năm ngoái bản-báo đã nhiều lần bàn đến cái vấn-đề « cải-lương nhân chủng » này là một vấn-đề rất khẩn cấp cho một nước như quốc-dân ta if người được cái thân-thể tráng kiện ra về con người.

Cái vấn-đề cải-lương nhân chủng ở nước ta bao giờ cũng thích thời, nhưng không bao giờ thích thời cho bằng giữa lúc hội Khai-trí tiến đức đề xướng ra việc thiết lập Âu trí viện vậy. Hội Khai-trí mới xướng xuất thì khắp các hạng nhân đẳng trong quốc-dân ta đều hoan-nghênh, các nhà báo quốc-văn đều nhiệt-thành cổ vũ cho công cuộc chóng được thành hiệu. Mà chẳng những những người biết thương nòi giống lưu ý đến thôi, dân cả các quí-quan, những vị thâm hiểu ngôn-ngữ phong-tục của ta cũng đều biểu đồng-tình mà hết lòng khuyến khích hoặc giúp thề-lực cho cái nền Âu-trí-viện được vững bền.

Đã đành rằng sao cho khỏi có người công-kích chê-bai. Ở đời việc gì chẳng vậy? Việc hay đến đâu mà các ông lấy chẳng đồng ý thì cũng là việc dở, là cái hại cho xã-hội. Những nhà công-kích thì không muốn nhận rằng dân quê ta là một dân khôn cùng, nói rằng cái bệnh khôn cùng xử nay không có, dân gian bao giờ cũng đủ no lành, không đến nỗi đói rách. Hoặc giả có người nghèo là tại không biết dự-phòng, không biết lo xa, lại hay lăm biếng và xa xỉ vô độ như là trong việc ma chay tiêu tiền phao-phí không biết đâu mà kể.

Những cái tật ấy cũng có thật, nhưng nếu cứ lấy nẻ cái đó làm cái nguyên-nhân của sự khốn cùng thì không có gì sai bằng, vì chỉ những người giàu có mới có thể xa-xỉ, mới có thể ma to, mới có thể lăm biếng, chứ những người cùng đinh mà làm biếng thì lấy gì nương thân, tiền đâu mà xa xỉ, mà ma to được?

Nếu xứ nào không có cái bệnh bần-khôn thì sao các lãng lại thấy hằng-hà sa-số những người không có hột gạo mà ăn, manh áo mà mặc? Trừ ra những bọn dân anh là phần số ít không kể, hãy xem có mấy nhà là khỏi đóm khoai ngô, mấy người là được áo quần lành lặn. Bởi vậy mà bao nhiêu người có cái thể thuế thân một năm bạc đồng cũng không có tiền nộp, đành ngồi nhà pha ăn cơm cá mắm cho nó qua ngày. Đừng nói đâu xa vội, cứ xem những phiên trừng-trị ở các tỏa Nam-án Hà-đông với Thái-bình, có biết bao nhiêu là kẻ phải tội vì không lấy thể thuế thân.

Có nàng đi l,i chôn nhà quê mới thấu được cái tình cảnh khốn cùng ấy. Một túp nhà tranh, vài cái giường chõng, mấy cái chiếu dận, quần áo nhất manh, hai bàn tay trắng, đó là cái tư-bản của phần nhiều nhà vậy. Những hạng ấy là hạng cùng đinh mà cái tiếng cùng đinh ở nước ta có đã lâu đời không phải bây giờ mới đặt ra vậy.

Hoặc giả có người nói rằng: Bắc-kỳ là một xứ phì-nhiêu, ruộng đất rất nhiều, sản vật để kiếm thì làm sao những người thiếu ăn chẳng rủ nhau đi-cư lên những miền thừa đất trên Trung-du Thượng-du mà kiếm ăn? Đã biết vậy, nhưng vốn đâu mà khai khẩn trong lúc ban đầu? Muốn đợi cho thành kết quả thì cũng phải đến ba bốn năm, vậy trong khi ấy thì lấy gì mà ăn, tiền đâu mà sắm các vật liệu. Những miền ấy vẫn là quanh quất trong nước thật, song chưa sẵn cách vận tải mau chóng thì sự di cư ấy vẫn còn là một sự ào tưởng lâu đời nữa. Ông Cucherousset trong một bài xã-thuyết của ông đăng ở báo *Avenir du Tonkin*, công nhận cải, bệnh khôn cùng tại Bắc-kỳ, có nói rằng: lâm nơi gần cho xe máy ô-tô, nhưng mà không gần cho xe bò hai bánh. Điều đó nói thật xác đáng vậy.

Nhưng bài này chỉ ý không phải là để dập lại những lời công-kích về công cuộc Âu-trí-viện, vậy ký-giả cũng không cần phải chứng minh cái bệnh khôn cùng ở xứ ta nữa, ta hãy nêu bàn ngay đến việc cải-lương nhân chủng mà không nên nói lăng xa đầu bài quá lăm chi.

Âu-trí-viện là một chữ mới của người Tàu, người Nhật dịch ở chữ Đức *Kindergarten* ra, vì nước Đức đặt những nhà nuôi kẻ Âu-trí trước tiên cả. Chữ Pháp gọi là Jardin d'enfants tức là cái vườn nuôi trẻ. Người Đức gọi là cái vườn thì có hai nghĩa: một là cái chỗ ông đặt ra các nhà Âu-trí, bao giờ cũng làm ở một nơi có vườn để cho trẻ chơi bời, hai là vì coi lũ trẻ cũng như cái cây cỏ yếu-ớt cần phải bón rời thì nó mới nở nang ra được. Cái tên gọi ấy ở nước ta lúc ban đầu tuy có điều hơi lạ, nhưng bây giờ cũng đã quen rồi, mà về sau chắc lại thông thường hơn nữa vì rằng những tiếng chỉ vật vô hình mà còn thông dụng, phương chi là những vật hữu hình như các Âu-trí-viện là những nơi dân quê ta phần nhiều ai cũng phải cần đến.

Ở các nước văn-minh như nước Pháp, nước Anh, nước Đức, nước Bỉ bên châu Âu, nước Hoa-kỳ bên châu Mĩ và cả đến nước Nhật-bản bên Á-đông ta là những nơi khoa vệ-sinh thực hành gần đến cực điểm, phép nuôi con đã rất tinh diệu, mà còn phải luôn luôn diễn thuyết về vệ-sinh, còn cần phải mở ra những vườn Âu-trí, huống chi là ở nước mình, hai chữ vệ sinh còn là tiếng hư không, phép nuôi con còn rất cẩu thả.

Nhà nước bảo hộ tuy đã mở rất nhiều nhà bệnh-viện cùng nhà hộ sinh, từ trong Nam đến ngoài Bắc không đâu là không có, mỗi năm chi phí về khoản y-tế kể hàng mấy mươi muôn bạc, song le người chết về bệnh tật, về thai sản vẫn còn nhiều, là vì khoa vệ-sinh chưa có ảnh-hưởng gì đến chỗ thôn quê. Những người được lợi dụng về sự y-tế, chẳng qua là những người ở gần tỉnh-lị — mà cũng chưa phải là tất cả những người ở gần tỉnh-lị — chứ ở những vùng xa xôi thì mỗi chốc đã có cách lên được đến nhà thương tỉnh mà xin thuốc ư? Mỗi năm mấy lần các viên thầy thuốc luân chuyển đi các làng chẳng đâu cho con trẻ, hoặc mỗi khi nơi nào phát bệnh truyền nhiễm các ông mới về tận nơi để trị bệnh, còn ngoại những dịp ấy, người dau yếu ở xa tỉnh lị chẳng biết thuốc tây là cái gì.

(Còn nữa) V. Đ.

ÂU CHÂU BIẾN TIN

VÔ - TUYẾN - ĐIỆN

Bordeaux ngày 28 Août 1922

Hội đồng Bồi-thường

Hội-đồng Bồi thường bá cáo rằng trước ngày thứ tư này hội-đồng chưa quyết nghỉ. Hội đồng lại báo cho nước Đức rằng ngày hôm thứ tư này hội đồng sẵn lòng nghe lời của các viên đại-biểu nước Đức trần thuyết.

Tại cuộc đấu-xảo Marseille

Tướng quân Mangin sẽ dự cuộc vui của hội-đồng tổ chức việc lập kỷ niệm đài các nhà tử-sĩ trong các đạo binh đa đen sẽ đặt tại trường Đấu xảo Marseille.

Về việc thiết-giáp bẹm France bị đâm

Về việc thiết giáp hạm *France* bị đâm, M. Raiberti là Hải-quân thượng-thư có gởi lời chia buồn với quan thủy-nguyên-soái Salaun, thống-đốc đội hải-thuyền trong Địa-trung hải.

Quan Hải quân thượng thư còn gởi tin tức để xét xem thiết-giáp-hạm *France* có thể cứu với được không.

Quan Giám-quốc biện ở điện Rambouillet có điện cho quan Hải-quân thượng-thư như sau này. « Trong khi bọ Hải-quân đương qua một buổi đau-đớn như ngày nay, bầu chức nhỏ ngài chuyển đạt tấm lòng thân ái của bản-chức đối với tướng-sĩ trong đội hải-thuyền Địa-trung-hải. »

Việc dinh công ở Havre

Linh cảnh sát đã chiếm giữ lấy nơi trụ sở của hội-đồng trị-sự đảng thợ đình công. Hiện thợ thuyền đình công có hai mươi người phải bắt. Trong thành-phố đi lại yên ổn như thường.

Hội Vạn quốc

Hội Vạn quốc trong lời nước Nhật-kỳ xin trợ cấp lương thực cho các dân nước Nga tị nạn ở Constantinople, và đem các dân ấy đi cư nơi khác.

Việc Thổ-nhĩ-kỳ

Ở Atalolie lại thấy đánh nhau, có lẽ nước Thổ sẽ khai thế công.

TIN TRUNG-HOA

Ngày 21 Août

Việc Bắc-kinh

Quốc-hội vẫn chiếu thường khai hội; hai nghị-viện vẫn đề nguyên nghị-trưởng cũ, Vương gia-Tường là nghị-trưởng thượng-nghị-viện, Ngô-cảnh-Liêm là nghị-trưởng chúng-nghị-viện; bàn hai phó nghị-trưởng mới, tham-nghị viện bàu Vương-chính-Đình, chúng-nghị-viện bầu Chữ-phụ-Thành; đương chuyển ý chế định hiến pháp; Lê-nguyên-Hồng đã mất cái ấn tổ-chức lại nội-các, quốc-hội chưa chịu nhận, nói việc nội các phải đợi Đường thiệu-Nghi ý kiến thế nào sẽ lại đề xuất, Ngô-bội-Phu có điện đến quốc-hội bàn về hiến-pháp, có nói đến cái vấn-đề địa-phương phân quyền.

Đường thiệu-Nghi chưa chịu vào kinh nhận chức tổng-lý. Lê-nguyên-Hồng định đến chỗ Đường hẫy tạm ấy Vương-sủng-Huệ đại-lý việc các, cứ lấy danh nghĩa Đường phân phối các viên.

Việc chiến-tranh ở tỉnh Giang-tây

Người Giang-tây cố cầu chính-phủ Bắc-kinh bãi Thái-bình-Huân về, triệt quân Bắc, ấy Lý-Liệt-Quân làm tỉnh trưởng để yên chiến-cục. Tào-Côn và Ngô-bội-Phu nhất-định không nghe.

Việc Quảng-đông

Quân Bắc-phái có một đạo quân của Hứa-sùng-Trí bị quân Trần-quýnh-Minh đánh lui; còn các đạo quân khác vẫn chiếm giữ mấy chỗ gần Thiều-quan, đợi lúc quân bên kia đuổi đạo quân Hứa liền ập lại đánh quân Trần, then ngang khúc giữa; quân Trần tiền bộn không tiếp ứng nhau được, tinh một trận lớn, mười lăm trại quân toàn số phải nộp khí-giới dẫn hàng. Hiệp quân Bắc-phái đã họp cả các đạo lại vây bọc quân Trần ở Thiều-quan.

Cái hại mê-hoặc của người mình

Ta thường đọc sử-ký, địa-dư cũng các tập kỷ-lục các nhà du-lịch, nhân đó mà quan-sát tinh-thần phong tục và so sánh cái trình-độ của các dân-tộc khác nhau ra làm sao. Thì có một điều hiển-hiện rõ ràng: Các dân-tộc văn-minh vì có học-thức biết suy xét được cái chân-lý của sự vật, mỗi cái mỗi biết, mỗi biết mỗi hay, cái cảnh-trạng văn-minh, ngày thấy càng thêm rực rỡ. Đến như các dân-tộc gần-man thì khác hẳn thế, dân trí chưa khai-thông, nên ngoài sự khát uống đói ăn, thì đối với các sự-vật không có một chút gì là ý-thức cả, cứ mang mãnh thân như đem thí, cái gì man hiện kiếp chịu chán đến mấy không bao giờ nên thoát cho ra; không những thế mà thôi, cái hại mê-hoặc lại là một cái nguyên-nhân làm cho dân-tộc kẻ ngày thêm đê hèn, mà vì không học mà không khôn, rồi vì đó mà sinh ra nhiều cái dị-đoan tin nhảm đời đời kiếp kiếp lưu lại làm cái bệnh di-truyền chung; một dân-tộc mà đã có cái ác-bệnh ấy thì dương vào cái trường vu-thắng liệt-bại còn mong sinh-tồn được mấy sao. Thử ngẫm xem sự thế cuộc đời, thì dân-tộc văn minh đáng nên về vang biết chừng nào, mà dân-tộc gần-man kia thì thực là bên mặt quá lắm thay! Ôi! Văn-minh quả là phúc mà gần man quả là họa đư? Tránh họa cầu phúc ai ai cũng cũng, mà sao lại còn có cái hại mê-hoặc như phần nhiều các dân-tộc ngày nay? Này thử xét đến dân-tộc ta thì đủ rõ.

Dân-tộc ta là một giòng giỏi thần minh, cái nền văn-hiến, mấy nghìn năm lịch-sử đã từng làm nên nhiều sự vẻ vang, lẽ nào lại lấy cái trình-độ dân-tộc gần-man mà tí nghĩ dân-tộc ta như thế được? Nói rằng văn-hiến, điều đó thực đã hiển-nhiên, cái sự về vang mấy nghìn năm còn lưu truyền lại tới nay mà chúng ta còn được hưởng thụ thực không phải là ít. Gần-man mà được như thế dư? Nếu không có cái căn-bản lấy mà dân-tộc ta còn sinh-tồn được ở trên thế-giới như ngày nay dư? Tuy nhiên, ta đã biết mượn biết trọng cái hay của ta, thì ta cũng nên biết lo biết bỉ cái dở của ta vậy. Mà cái dở ấy nó thực là một cái hại sâu xa, có trở ngại cho con đường tiến hóa của dân-tộ', ấy tức là cái căn-tính mê-hoặc của người mình đó. Nói đến cái hại mê-hoặc chắc hẳn các người có nhiệt-thành vì dân mưu tiến-hóa, thì ai cũng phải công-nhận là một cái hại gớm ghê thế thảm đáng nên trừ.

Dân-tộc ta đã là một dân-tộc có văn-hiến sẵn thì đáng lẽ cái trình-độ tiến-hóa phải mỗi ngày mỗi cao, thế mà lại chịm chụm kèm người lại, muốn hình như thoái bộ, cái trở lực ấy đều bởi có nhiều nguyên nhân, nhưng cái nguyên-nhân thứ nhất là ở sự mê-hoặc ấy. Ta thử để ý mà xét cái cách bành-vi cư-xử của dân-tộc ta hằng ngày, không có một cái gì là không có cái mê-hoặc nó ẩn-phục ám ảnh ở trong, mà những sự mê-hoặc phần nhiều đều bởi cái lòng tín-ngưỡng dị-đoan nó gây nên. Nên suốt cả các hạng người trong nước, trong hạng thượng-lưu trung-lưu gián-hoặc còn có một đôi người nhờ có được đôi chút học-thức, hiểu biết sự lý, không đến nỗi bị cái mê-hoặc ấy, còn ra là hạng hạ-lưu thì hầu khắp xuy-xuy xuề xuề, n-n mành-mình, cái thân sướng khổ sống chết nhất thiết đều bằng về dị-đoan, cái ma-lực dị-đoan nó tiêm-nhiễm đến nỗi mê-hoặc suốt đời, dù ai có đem chính-đạo mà hết sức hô-hào cũng không sao tỉnh ngộ được. Than ôi! Những kẻ đó lại là một số đân đông trong nước, mà lại mê-hoặc như thế, trách chi mà khai hóa chẳng khó khăn, cải ánh sáng văn minh biết bao giờ soi khắp cho dân ta được rạng mặt tổ mày.

Cái lòng mê-hoặc của dân ta thì nhiều, nói ra không sao xiết được. Ta hãy cứ xem ngay như độ này, bắt đầu sang tháng bảy mà ta đã thấy có hai điều mê-hoặc chung mà ta vẫn cho là tục-kiến tập-quán không can chi, nhưng ngẫm ngẫm nghĩ nghĩm mà xem, cái mầm hại thực cũng không phải là nhỏ. Hai điều đó là những điều chi, tức là sự *ông bụt Ngâu* và sự *vong nhân xá tội đò vậy*.

Cái chuyện *ông bà Ngâu* không biết xưa kia tại bên Tàu kẻ biếu sự nào bày đặt ra, thực rút là vô-lý hão-huyền, lưu truyền sang-ta, ta theo cái văn-hóa Tàu cũng đều nhau mà tin làm một chuyện có thực. Rồi nhân đó thấy vào độ này bảy mươi, cho ngay là đang bà Ngâu khi gặp nhau và biệt nhau, thương xót khóc điền nên nước mắt nước mới tràn xuống cõi nhân gian, cái cảo c vao mùng ba, ra mùng bảy, rầy mùng tám ra giá bão trẻ, lơn bão bé, cho là một cái thiết-chứng rõ ràng, lại còn nhiều cán huyền-hoặc khác đáng nên ức cười. Vì đã quá tin là thực cho nên lại lấy đó làm sự kiêng, cứ về tháng này thì việc lấy vợ gả chồng, không ai dám bàn bạc đến, vì cho là vợ chồng trăm năm kết nghĩa, không thiếu gì ngày lành tháng tốt, nên cưới vào tháng này, sợ lấy cái hại ly-biệt như vợ chồng Ngâu chăng. Kỳ-giả còn nhớ mới năm trước tại trong một làng kia, có xảy ra một sự tranh đấu có thể làm một trò cười: Số là có hai nhà, một bên là phú-hộ, một bên là quan-gia, hai bên đẻ-định gả con cho nhau, đi lại trong mấy năm, vì có nhiều cớ, nên con cái đã lớn mà chưa hành hôn-lễ. Nhân được khi vào tháng bảy, là lúc hai bên đều vô sự, bên quan-gia xin cưới, bên phú-hộ kiêng tháng ngâu không cho, nhưng vì nài xin mãi cũng phải nghe; không ngờ sau khi thành hôn được vài tháng, thì người con gái đi mất, bên phú-hộ lấy đó là vì nhà giai không kiêng mà mình mất con, rồi lời ra tiếng vào, hai bên sinh sự cãi nhau kịch liệt, kết thành oán thù. Về sau nhà giai cho người đi tìm mãi thì thấy có *Ngâu* ấy đã kết hợp với một cận *ngâu* khác tại một tỉnh kia. Chuyện đó thực là một cái tang chứng rõ ràng về lòng mê-hoặc của kẻ ngu dân, thực đáng nên thương mà đáng nên giận. Khiến-ngưu Chức-nữ, là chuyện hoang-đường, tầng sử có chăng nữa, thì có can dự chi đến việc người đời, mà khen ai khéo bỏng dưng thêm đặt-nên lời nọ kia, nói dối đời người, cái hại thực đã rành rành ra vậy.

Sự mê-hoặc thứ hai trên vừa kể, thì cái hại vì đó họa hoằn mới thấy xảy ra, chứ còn sự vong-nhân xá-tội nói sau-này thì mỗi hoặc rút sâu mà hại thực rút cay-độc. Nước ta vì sùng-tín đạo Phật, theo cái chủ-nghĩa từ-bi, nên lòng sợ họa cầu phúc không những là mong cầu cho người sống mà lại mong giải thoát cho kẻ đã qua đời. Nhân cái tâm-lý ấy mà những kẻ già danh phụng phật, nát-tạo ngay ra cái điều vong-nhân xá-tội để dối dời hại người, nói là đến ngày rằm tháng bảy, ở dưới Âm-ti xá-tội cho các vong-nhân, thì những nhà có người mất phải sắm vàng mã lập trai đàn cúng cầu rồi thiên hóa đi, nghĩa là để cho các vong-nhân lấy đó mà dùng. nếu không thì kể sống sẽ không được yên ổn làm ăn. Vì đó mà ai cũng ín trí là một việc nên làm, người nào người ấy, nhà nọ nhà kia, cứ vào ngày ấy đều tấp nập sắm các đồ vàng bạc, và quần áo các đồ dùng bằng giấy, kẻ nghèo nằm ba bảo, nhà có vài ba đồng bạc, lại có nhà cầy cấn đau làm lắm lần đến giảm bớt chuộc cho chỉ một vài trăm; một đồng trở tiền, kẻ chết không biết có được gì không mà kẻ sống đã xa phí một phần to cái của nước mà bỏ đi một cách vô ích, nhiều khi phúc không được mà cái họa đã tới ngay. Tiệu đây kỳ-giả lại đầu một câu chuyện cũng có thể gọi là một trò cười để chung-minh về cái hại mê hoặc đó. Có một nhà kia, nhà rất giàu có, sau khi người cha đã mất, người con thường sinh ốm đau, người mẹ bói ra qua thấy, bảo lại người cha sinh thời hay đánh bạc, từ khi xuống âm phủ, thói cũ không chừa, nên đã mất cái tội đánh bạc, hiện giam tại ngục, vậy đến hôm tháng Ngâu-nguyên (rằm tháng bảy) phải lập đàn cung chuộc tội. Người mẹ nghe lời, làm lễ tốn đến hơn hai trăm bạc mà bệnh vẫn cứ một ngày một tăng. Sau đón thầy xem bệnh rút ra là tại người con từ khi cha mất, được tự do tung sinh, nên cũng sinh ra cờ bạc chơi bời quá độ mà thành bệnh. Kể sống làm xằng, đổ tội cho kẻ thác, vì lòng mê hoặc mà lương-tâm đã-duyệt đến như thế, luân thường đại hoại cũng vì thế ra?

Ôi! Dân tộc gần-man vì mê hoặc quá mà nên bèn kém, dân-tộc ta vốn nền văn hiến, nào phải gần-man, mà mê-hoặc còn nhiều đến như vậy, thì cái hại gần vận-mệnh, há chẳng phải là một điều đáng nên lo ra?

S. B.

LỜI ĐÀN BÀ

Tư-cách người bảo-mẫu của Âu-trí-viện

Hội Khai-trí tiến-đức đã thể lòng Chánh-phủ mà xướng lên cái chủ-nghĩa lớn-lao thiết lập Âu-trí-viện, là mong tái-bồi cho sự bình-phục chung của nhơn-chủ'rằng sau này càng ngày càng thêm thấy cảnh sung đủ; mà cảnh sung-đủ nầy lại còn nhiều về tươi tốt bội phần; chúng ta đã đàn-ông đàn-bà, hà chẳng nên đồng-thanh xưng tụng và chúc cho hội chóng thành lập, để cho chồi Hồng mầm Lạc con cháu nhà Việt-Nam trong lúc còn non nớt, được mầng sức mà cũng vẫn nhờ lấy vun tưới dần dần của các bậc thượng-lưu trong nước đã chịu ân nếu giáo-dục Đại-pháp nên mới có ảnh hưởng đến bọn nhỏ-đồng đến đứng hưởng thụ ra!. Đang mừng thay! Nhưng phàm việc nhơn tế mà quảng-đại bao-hàm như thế, về phần kẻ trên tưởng đã lấy đức thời khi nào cũng đồng thiên-thiệp hoan-toàn hết thảy, chỉ những người

Học Viện Phật Giáo Cyu Hồ Petrus Ký (67–74) tặng Huỳnh Chiêu Đẳng chủ. Kho Sách Xưa quán Ven Đường.
Từ rolfilms của Cornell

giáp việc nhỏ mọn phần dưới thời sợ có chỗ còn khuyết-điểm, như là các người bảo mẫu, tư cách phải nên luyện tập làm sao cho xứng đáng cái trách-nhiệm của mình, ngõ hầu mới không phụ cái công ân của người đã sáng lập ra cái công-cuộc lớn lao ấy, mà cũng thỏa lòng cho những người làm cha mẹ đã đưa con đến tổ Ấu-trĩ-viện.

Và Ấu-trĩ-viện thời các nước đã có nhiều rồi, mà nước ta hãy giờ mới lần này là lần bắt đầu mới có, cho nên không sợ sự tổ-chức không nên công-cuộc, mà chỉ sợ người trông nom cho con trẻ như các người bảo-mẫu, thời phần nhiều tư-cách thật khó lựa chọn cho đặng người xứng đáng. Ấy nên tôi thiết-tưởng rằng người làm bảo-mẫu phải có học-thức ít nhiều để sung chức ấy cho khỏi lầm lỗi, về sự chơi đùa của con trẻ, cũng có thể đem lẫn vào chỗ học-thức nhàn-tản, nhiều-hiệu mới có ích lợi vậy. Nếu để cho con trẻ nhơn sự đông đảo bốn-tạp, tập những tính xấu xa, ấy là lỗi lại người bảo-mẫu. Người bảo-mẫu phải có cái lương-tâm nghị-lực và lòng bình-đẳng, coi con ai cũng như con mình, không bao giờ giàu nghèo, cư xử một cách ngay thẳng thực thà để làm gương cho chúng-trẻ.

Trước hết phải sắn sóc cho trẻ được sạch sẽ, áo quần năng thay giặt, tắm rửa luôn luôn, cho ăn uống cho có chừng-đỗi, chơi đùa không nên hỗn hào, đánh xé lẫn nhau, lần lần mà biết được nghĩa vệ-sanh cùng nghĩa hợp đoàn cũng nhờ ở đó mà ra.

Lại người bảo-mẫu phải có đủ đức tính tốt như là nhơn, nghĩa, lễ, trí, tín. Vì cái lòng nhơn thời dạy cho con nít được hiền lành đặng hòa-thuận với nhau và yêu mến nhau, không cho chơi những điều dữ tợn, làm sự bạo ác; nghĩa là dạy cho con nít biết đạo thường mến cha mẹ, thầy bạn anh em, và điều gì phải nghĩa nên làm nên chơi, bất nghĩa không nên làm, không nên chơi, cùng tham lam dành cướp của nhau; lễ thời dạy cho con nít biết phép tắc kính nhường kẻ lớn, có kiêng sợ, tỉ sánh ra tính trái ngược; trí là dạy cho con nít biết điều khôn, cái nầy để dàng làm việc ấy, cái kia để dàng làm v.v. vv. chỉ về cho biết thứ tự trước sau, biết đếm số mục, biết biết tính tiền, và dạy cho biết những tức danh-mục thường thường như là cái tiền thời đồng để cầy, ngựa dàng để cỡi, con chó dàng để giữ nhà, con gà để gáy cho biết khuya sớm; tín, là dạy cho con nít biết giữ lòng thực thà, ăn nói không dặng sai ngoa, như nói dối, nói dữ, láo lường, làm mất cái nết tự nhiên của trời đất, mà nhứt là người bảo-mẫu cho nên nói điều dối cùng trẻ con. Ấy năm điều rất cần về sự dạy trẻ, mà người chỉ về có dặng bấy nhiêu tính nết tốt thời mới xứng đáng một người bảo-mẫu của Ấu-trĩ-viện.

Đạm-Phương nữ-sử

LỆ MUA BÁO

Xin nhắc lại để các ngài được báo biết rằng : tiền mua báo thì phải trả trước. Vậy các hiệt-quí ông nào mua thì gửi tiền cho : kẻ không có tiền gửi theo giấy mua thì bản-quán không trả lời. — Mua báo thì tính từ mồng hoặc mười mấy tháy tây trở đi cho đủ.

Cải chính

Trong mục Âu châu điện tín đăng trong số báo hôm trước về đoạn thiết giáp hạm France bị đắm, có nói thiết giáp-hạm dài là *100* thước, nay xin cải chính lại là *166* thước cho đúng.

Trong mục Lời đàn bà, cũng đăng số báo hôm ấy ở đoạn xuống dòng thứ năm, có bà chữ *ông Bi*, xin đổi làm *ông Thù* cho đúng.

Bảo-tồn Không-học

Dịch sách Luận-ngữ

Loại thứ VIII

Nói về cách xử ký tiếp vật

(Tiếp theo)

190. Nhiễm-Hữu viết : Phu-tử vị Vệ quân hồ ? Tử-Cống viết : Nặc. ngô tương vấn chi. Nhập viết : Bá-Di Thúc-Tề hà nhân dã ? — Viết : Cổ chi hiền nhân dã. — Viết : Oán hồ ? — Viết : Cầu nhân nhi đắc nhân ; hựu hà oán ? — Xuất viết : Phu-tử bất vị dã.

(Xem trong bộ Tử-thư chính-văn chữ nho quyển Thượng-luận về thiên Thuật-nhi tờ 18).

DỊCH NGHĨA — Ông Nhiễm-Hữu hỏi ông Tử-Cống rằng : Thầy ta có giúp vua nước Vệ không ? (vua nước Vệ bấy giờ tên là Triệp, tranh nước với cha) ông Tử-Cống nói : Vàng, để tôi sẹp vào hỏi thầy xem thế nào. Ông Tử-Cống vào hỏi đức Khổng-tử. hỏi rằng : Ông Bá-Di ông Thúc-Tề (hai người con vua nước Cô-trúc : bà anh em, ông Di là trưởng, ông Tề là út : cha di chúc lập ông Di, ông Di nhường ông Tề, rồi hai người bỏ đi, không chịu chịu làm vua mà trốn đi, người nước lập người con giữa) là người bậc nào ? Đức Khổng-tử đáp rằng : là người hiền đời xưa vậy. Ông Tử-Cống lại hỏi : Hai người không được lập làm vua, có lòng oán không ? Ngài lại đáp rằng : Hai ông ấy cầu điều nhân mà được điều nhân, còn oán gì. Ông Tử-Cống thấy ngài khen người nhường nước, biết ngài hẳn không giúp người tranh nước, ra ngoài bảo ông Nhiễm-Hữu rằng : Thầy ta không giúp vua nước Vệ đâu.

191. Tử viết : Tam nhân hành, tất hữu ngã sư yên, trạch kỳ thiện giả nhi tòng chi, kỳ bất thiện giả nhi cải chi.

(Xem trong bộ Tử-thư chính-văn chữ nho quyển Thượng-luận về thiên Thuật-nhi tờ 19).

DỊCH NGHĨA — Đức Khổng-tử nói : Ba người cùng đi, hẳn có thầy ta trong ấy. Ta chọn trong hai người kia, người nào thiện thì ta lấy làm mẫu mà noi theo, người nào bất thiện thì ta lấy làm răn mà đổi khác hai người đó đều tức là thầy ta vậy.

192. Hồ-hương nan dữ ngôn. Đồng-tử biện ; môn-nhân hoặc. Tử viết : Dữ kỳ tiến dã, bất dữ kỳ thoái dã. Duy hà thậm, nhân khiết kỳ dĩ tiến ; dữ kỳ khiết dã, bất bảo kỳ vãng dã.

(Xem trong bộ Tử-thư chính văn chữ nho quyển Thượng-luận về thiên Thuật-nhi tờ 19).

DỊCH NGHĨA — Người làng Hồ-hương tập làm ác, khó cùng nói làm điều thiện. Đức Khổng-tử cho một đứa trẻ con làng ấy vào yết kiến ; các học-trò có ý nghi, hoặc. Ngài bảo rằng : Ta cho nó tiến lên làm thiện, không cho nó lui xuống làm ác. Sao nên khắc trách người lắm. Người ta biết sửa sạch mình để cầu tiến, thì ta khen cho nó đã biết sửa sạch mình, chẳng kể ngày trước nó làm gì.

193. Tử dữ nhân ca nhi thiện, tất sử phản chi, nhi hậu hoạ chi.

(Xem trong bộ Tử-thư chính-văn chữ nho quyển Thượng-luận về thiên Thuật-nhi tờ 20).

DỊCH NGHĨA — Đức Khổng-tử cùng với người ta hát, mà người ta hát hay, thì ngài tất bắt người ta hát lại, rồi ngài mới hát họa theo. Tính ngài ưng-dụng mà tường-tất như thế.

194. Tử viết : Văn mạc ngô do nhân dã ; cung hành quân-tử tắc ngô vị chi hữu đắc.

(Xem trong bộ Tử-thư chính-văn chữ nho quyển Thượng-luận về thiên Thuật-nhi tờ 20).

DỊCH NGHĨA — Đức Khổng-tử nói Văn tử thì ta hoặc-giả cũng bằng được người ; đến như bậc quân-tử lấy mình mà thực hành, thì ta chưa có làm được một chuyện nào. Ngài nói nhún mình như thế.

195. Tử chí yên cư, thân-thân như dã, yên yên như dã.

(Xem trong bộ Tử-thư chính-văn chữ nho quyển Thượng-luận về thiên Thuật-nhi tờ 17)

DỊCH NGHĨA Đức Khổng-tử khi ở thường trong nhà, khoan-khoan hoà-hoà, đáng-mặt rất là ôn-nhã.

(Còn nữa) D. B. T.

Nam-quốc hiếu-tử ca

(Cả thảy 82 truyện)

Bản-quán tiếp được cuốn sách « Nam-quốc hiếu-tử ca » này của ông Các-đình Phạm-nguyên-Cấp biên tập gởi đến, thiết tưởng cũng là một cái gương luân lý rất qui-báu, xin lục đăng để hiến các độc-giả.

Lời tự

Chóm cây kia : nọ cành, nọ lá, nọ quả nọ hoa, làm ăn-tươm nên rừng nọ nói kia, nếu gốc cỏ vững thì mống chồi mới tốt.

Làn nước kia : nào đục, nào trong, nào sóng, nào gợn, làm dào-dạt được sông kia bể nọ, nhưng nguồn cỏ sâu thì chi phái mới dài.

Huống chi : người là chẳ muôn loài, mà hiếu là gốc trăm nết, suy trong lẽ đó, giữ lấy lòng này. Những người mà giữ được lẽ bằng đạo phải, thời không những đã làm vẻ đẹp cho loài người, mà lại nên để làm gương sáng cho xã-hội.

Cho nên Nhà-nước, muốn trọng trồng lấy giống tốt, khoi đào lấy giòng hay, thế tất cũng đò đến gốc mà đốc đến nguồn.

Bởi vậy, những các trường học, có đặt chương trình khoa luân-lý, để làm bài dầu ; mục hiếu kinh đem ra dạy trước. Muốn xem sự thực, phải biết truyện người, nếu chỉ cứ giảng nghĩa lý đường dài, mà không đem tích cũ để làm chứng thực, thì gần óc con trẻ, khôn dễ đã thấu được nghĩa hay.

Tôi nhân góp nhặt ở trong sử sách nước Nam ta, chọn được 42 sự-tích con hiếu, mỗi truyện một người, mỗi cảnh một khác, cốt từ lòng hiếu, đủ các bậc người. Xem vào trong truyện chép ra thành ca, nếu có thể đem làm bài học thuộc lòng cho những con em trong nhà, nghiêu ngảo đỡ buồn, nghe ngâm lâu rồi, thì cũng là khỏi điều đắm chiêng nước nguội, chớ nào dám đâu đánh trống cửa sấm.

Xin các ngài lượng thứ và đính-chính cho, mà thu cho câu bưng chẳn, ấy là may cho tôi lắm.

Nay kính tự

Lời dặn

1° Truyện này chọn ở trong sử sách nước Nam chép ra, chỏ không có bản sẵn mà dịch ra ca, vậy có chỗ lấy ý riêng mình mà nói thêm lấy với người khác nói thấu vào, để tỏ thêm những người hay ra.

2 Vì truyện vật ở nước ta từ trước đến nay còn hiếm lắm, cho nên mỗi sự tích người thì lại nói cả những chỗ quê quán cho tường để người xem cả được những cảnh thổ các nơi trong nước, và cả đến những sông núi, cảnh vật, phong thổ và cổ tích nữa.

3 Những tiếng kêu xưng ở trong nước, thì các nơi theo thói quen nói nặng xưng gọi cũng có khác nhau. Vậy ở trong các tích hoặc có chỗ cứ theo tiếng xưng hô ở theo về nơi đó mà nói ra để người xem nhận thế biết thêm những tiếng khác nhau, chứ không phải là cố làm ra riêu kỳ đâu.

4° Các sự tích những con hiếu trong nước, cũng còn thêm ít nhiều người nữa, nhưng trong bản này thì xem những sự tích nào mà hoặc hai người hay là mấy người mà trong sự nhau lắm thì sẽ lưu để lại, chỉ những sự-tích mà có khác nhau bản thì mới chép, để cho đỡ trùng phức.

Các-đình, Phạm-nguyên-Cấp

NHÀN ĐÀM

Thế nào là « yên, hoa » ?

Nhà yếm-thế hỏi nhà nịch-thế :

Sao những nơi Hồng-lâu Thanh-lâu lại gọi là « Yên, hoa », có người bảo « yên » là khói, « hoa » là hoa, khói hoa không là việt lâu dài cũng như cái thổ-cẩm-ca, không là nghề chơi tráng-cửu được. Thế nhưng tôi nghĩ, nếu không lầu dài, thì trời đất non sông, tưởng cũng là ảo-cảnh có gì có thể mới là « yên, hoa » ?

Nhà nịch-thế đáp :

Có khó gì lẽ đó, để tôi nói cho tiếc-sanh nghe : « hoa » là hoa, nhưng có nghĩa bóng người đời là hoa biết nhường nào. « Yên » là khói, nhưng đời rất lắm thứ khói, mà nhất là thứ khói trong cái lò-hương ở lật-sập ở trước bàn thờ đức Lê Ngoạ-triều tại thịnh hành hơn. Vậy thì trong làng chơi nào khói... nào hoa, chẳng gọi là yên-hoa thì gọi là gì được. Nhà yếm thế đáp :

Cũng có lẽ thế chăng ?

Tiểu-sơn-phong

VIỆC HANOI

Giá bạc. — Kể từ ngày 29 Août này, giá bạc ở chợ Nhà nước định là 2 f 80.

Tin tàu. — Tàu *Dalng* tới Hon-dau ngày 29 Août 1922, bỏi 6 giờ sáng.

Phủ Toàn-quyền. — Baudoin phụ-nhân ở Saigon đi chuyến tàu *Angkor* ra tới Haiphong chiều hôm qua. Đi đi xe hơi lên Hanoi ngay buổi tối. Quan chánh văn phòng Le Prévost có xuống tận Haiphong đón phu-nhân.

Quan Tư Jeanbrun chánh tòa Chính-trị và Liêm-phóng tại phủ Toàn-quyền cũng ở Saigon ra chuyến tàu *Angkor*.

Cuộc đánh số Cao-mên. — Kỳ tàu *Angkor* ở Saigon ra hôm qua đã đem cho ta những tin về cuộc số số tại Cao-mên ngày 22 Août trước.

Hôm nọ bản-quán mới theo điện-tín ở Cao-mên gởi sang đăng những giải lớn thôi, nay xin đăng cả những số được giải 100 đồng như sau nầy :

4.487	6.703	3.828	6.440	1.595
2 675	2 938	2.701	3 491	1 058
3.245	3 476	0.513	5 071	3.894
1.598	2 231	3 767	3.343	5.462
0.412	3 645	2 510	1.513	5.310
2 660	2 496	1 035	5.175	3 238
4.148	6 139	4.770	0.881	4.207
0 812	4.953	0 417	2.595	3.019

Hôm-qua được tin rằng cái giải thứ nhất một vạn đồng thì về tay M. Trần-quốc-Thọ là thư-ký tòa Bố ở Cho-lớn. Còn giải năm nghìn thì trúng vào số bán tại Paom penh, nhưng sau người số số lấy lại bán lại cho một người bánh khách tàu thấy Cái người bán lại ấy chắc bây giờ mới tiếc lắm, còn giải hai nghìn thì số cũng bán tại Paom-penh.

Tòa Thượng-thẩm. — Sáng hôm nay tòa Thượng-thẩm xử những việc sau nầy :

Phá hủy công văn. — Có một tên Lý-trưởng can về việc tiên thuế phải giam để xét rõi vượt ngục trốn mất. Sau có người báo tên ấy hiện lẩn lút ở địa phận Champom, nên quan Đại-lý ở Đồng-yên thuộc về tỉnh Hà-giang có viết một cái giấy thép cho đốn Champom bắt tên lý-trưởng vượt ngục và đưa cho tên Trần-văn-Ngọc làm *Facteur gérant* ở nhà giấy thép đại-lý đánh cái giấy thép ấy. Tên Ngọc trầm cái giấy thép ấy đi lại đánh cái giấy thép khác nói những nhời cho đốn Champom không hỏi về đó cho tên lý-trưởng vượt ngục kịp thời giờ trốn sang Tàu mất.

Tòa án Trung-trị tỉnh Hà-giang phạt tên Ngọc ấy 5 năm khổ sai về tội phá hủy công văn. Tòa Thượng thẩm hỏi tội nhân xong, hoãn lại để nghị án.

Việc sác đia bên Tàu. — Tên Trần-đình-Chấm làm cai linh nhà thuốc ở nhà thương binh hạt Quảng-châu-loan bên Tàu can về việc đánh sác đĩa phải tòa án Trùng-trị hạt ấy phạt 8 ngày tù, xin chống án về tòa Thượng thẩm xét. Tòa xét xong, tha cho tên cai ấy vì không đủ chứng cớ.

Còn nhiều việc nữa, chiều hôm nay đăng xét.

Về việc xin học tại các lớp Sơ-đẳng trường Bảo-hộ. — Về việc tuyển học-sinh vào các lớp Sơ-đẳng trường Bảo-hộ (Petit Collège) quan đốc trường ấy có gởi cho các bầu quản-viên một tờ yết-thị đăng luôn mười lăm hôm để các nhà có con xin học được rõ. Song vì có một tờ trong bạn đồng-nghiệp đăng cái niên hạn tuổi lại nói là : tính đến ngày 1er Janvier 1923 muốn vào học lớp *Préparatoire phải hơn* 10 tuổi, thành ra trái hẳn với bản-dịch ở trong bản-báo mà các nhà muốn xin cho con học tại trường Bảo-hộ có nhiều ông cử nhân văn không biết thế nào là phải, là vào các lớp tư, ba, nhì, nhất *phải hơn* hay *không được hơn* cái số 10 tuổi, 11 tuổi, 12 tuổi, 13 tuổi.

Vậy xin đáp các nhà có viết giấy hỏi bản-báo về việc ấy rõ rằng cái bản dịch đăng sau đây mà đã đăng luôn một tuần lễ nay rồi, thật là đúng lắm, các ngài có muốn xem bản chính bằng chữ tây thì bản-báo cũng sẵn lòng để các ngài xem.

Việc xin học tại trường Bảo-hộ. — Quan Đốc-học trường Bảo-hộ bá cáo rằng đến ngày 14 Septembre, hồi 7 giờ 30, sẽ thi tuyển học-trò vào các lớp trường So-học (Petit Collège).

Tính đến ngày 1er Janvier 1923 học-trò không được quá những tuổi sau nầy :

Lớp Dự-bi (Préparatoire). . 10 tuổi
— Sơ-đẳng (Elémentaire) 11 —
— Trung-đẳng (Moyen). . 12 —
Cao-đẳng (Supérieur). . 13 —

Những học trò nào học khá thì qua một tuổi cũng có thể được.

Vào lớp Dự-bị tuổi ít nhất phải lên 8, được xin vào học lâm bằng giấy thường, phải nói rõ xin ấn ở tại trường, ấn một buổi hay là ở ngoài đến học thôi.

Phải đính các giấy sau nầy ;

1° Giấy khai sinh.

2° Giấy thầy thuốc nhận thực rằng đứa trẻ con vừa mới trồng đậu và không mắc phải bệnh gì lây được.

3° Một tờ giấy của người cha hay người thay quyền cha cam đoan chịu tiền com và tiền học (làm bằng giấy tin chỉ).

4° Nếu giá quyền không ở Hanoi thì chọn một người ở Hanoi để giao thiệp với nhà trường.

5° Quyền số, hoặc cái phiếu của ông Đốc nhà trường đứa bé học sau cùng phát cho.

Các giấy sau cùng nầy phải xét kỹ lưỡng lắm, vì nhà trường cần phải biết rõ sự học của đứa trẻ con về trước thế nào.

Thi thông-ngôn Điện-báo. — Sáng hôm qua tại Hanoi đã bắt đầu thi tuyển thư ký tập-sự vào ngạch Điện-báo. Vì số học sinh ứng tuyển những hơn 500, cho nên phải thi vào hai nơi, là trường Cao-đẳng và trường Tri-tri. Ngày hôm qua thi âm tả, sáng hôm nay vào ký thứ hai thì loại bớt những người kém ra.

Chánh bội-đồng sát hạch là M Marin Lamellet, còn các hội viên trong hội-đồng là MM. Grolleau, Gourjon, Bastenaire. Đặng ngọc-Hành, Lê-văn-Chinh, Trần-khắc-Minh, Lưu-huy-Nam toàn là viên chức trong ngạch Điện-báo cả.

Sáng hôm nay thi luận Pháp-văn và tính đố. Các đầu bài đăng như sau nầy :

(Xem trong thứ ba, cột thứ hai).

36 11

Sóng hồ Ba-bể

Soạn-giả : Phạm-Mỹ-Cầu

.. Tự Minh trở vào trong ngục, năm xuống mà viết một phong thư, xong rồi đưa cho Hành-Ngọc mà rằng :

Đây, anh có biết nhà ông Cửu chỉ-dương không; nếu biết thì anh liệu giả đối thế nào rồi sẽ đưa thư nầy cho con gái ông ấy là Tố-Hương. Phải khéo mới được, nếu nàng chịu giúp, thì liệu khi nào bành hành, sẽ đem người mà đánh cướp lấy tôi, nhưng việc ấy là một sự rất nguy, phải linh cho kỹ.

— Phải, người con gái khi nào chịu tiếp chuyện với người lạ, sự ấy cũng hơi khó, nhưng tôi sẽ đem hết trí-khôn của tôi mà liệu, chắc không có hại gì. Liền cải chào Tự-Minh rồi đi ra.

Trong một con đường kia, cỏ rậm bùn lầy, đó tức là con đường tắt về Cửu-gia-trang, người ngồi trên mình ngựa đương đi, tức là Hành Ngọc vậy. Hành-Ngọc vừa đi vừa nghĩ : « Ta được người biết bụng cho thì kiếp sống này chắc không là kiếp sống hư, vả là được mượn cái dịp này, mà thì thỏ cái trí khôn của ta cũng là một sự vui lòng, thế nhưng ta phải nên cẩn thận, nếu lỡ ra thì tính mạng cậu này khó lòng mà bảo toàn, ta chớ nên cho là một trò chơi. Nghĩ thế thì thấy trước mặt rừng tre rậm rạp, biết là đã đến Cửu-gia-trang, liền xuống ngựa đi lần, một lát đã đến cổng ; chàng nói với người canh cổng đi vào trong nhà, thấy Chi-dương đương ngồi nuôi, chợt thấy Hành-Ngọc. vội đứng dậy chào hỏi mà rằng : «

Trời đông tháng giá, ngồi ở nhà sưởi không xong, thế mà ngài xông pha đến đây, chắc có việc gì cần kíp vậy. Hành-Ngọc nói :

Vâng, quan sai tôi sẽ về đòi cụ sớm mai ra trường hình, để xét hỏi về việc ca tàng tên Dương-tự-Minh, vì mai là ngày xử quyết tên ấy. Chàng nói xong, Chi-dương ngỏi ngẫn người ra, nhìn bốn chung quanh hình như có người nỏ trộm. Một lúc Chi-dương đi xuống, bỗng thấy có một người nữ-tang đi vào, nét mặt buồn rầu. Hành-Ngọc đoán chắc là Tố-Hương, liền đứng dậy chào hỏi ; nàng liền nói :

Chúng tôi đàn-bà con gái, hay có tính tò mò, vậy nên những câu bỏi vẫn vơ, chẳc khiến cho người không hiền ý. Hành-Ngọc nói :

Vâng, nhưng có cớ nỏi, nếu câu nỏi có thể giải lòi được thì tôi rất sẵn lòng

— Vậy Tự-Minh bao giờ thì xử, có chúng tôi đi xem.

— Có nỏi ồm-ờ làm gì vậy, có là bậc nữ-hiệp, cậu Tự Minh là người thế nào, chắc có cũng sẵn lòng thương; vậy nhỏ có giáp cho, nỏi xong thì tự biết nỏi khi vội quá. Tố-Hương thưởng là nỏi xưởn, đứng dậy mà rằng :

Tôi thân bèn phận nhỏ, cứu được ai, mà biết được ai

— Thật thế, cậu Tự-Minh ơi, cậu chỉ chắc người, nhưng trời không tựa. Tố-Hương, nghe nỏi đoạn lòng mà rằng : ông nỏi thế nào tôi không hiểu ?

— Thưa cô, tôi có một đứa đầy-tớ thực-thà cần cậu Tự-Minh, nên cậu có sai tôi mang thư về nhờ cô cứu giúp, việc đã nguy cấp, nhờ cô giúp cho, liền lấy thư đưa cho Tố-Hương gọi tay mà rằng :

Ông nỏi vô lý ; một người cai-lệ khi nào lại làm đầy tớ một thằng tù, cái thư nầy chắc đàn mà... à quên, tôi có tính nghĩa gì mà bóc thư của một người con gái.

— Cô cứ xem, tôi xin thề cô trời đất, lão nầy những lời nỏi với cụ, bất quá là mấy câu đưa đường, về nỏi những sự nguy nan, để cho cô không thể không động lòng ; ai ngờ lại để cho cô ngờ, tôi xin thề cô trời đất. Cô cứ xem. Tố-Hương cầm lòng không đậu, liền mở thư ra, trông ngực đập thình thình cất giọng hơi run run mà đọc rằng :

« Tố-Hương nàng ơi,

« Nàng vốn là bậc nữ-hiệp, vậy « dám nhờ nàng sẽ với cho trọn, tôi « nếu còn có ngày trông thấy bóng « mặt trời, tức đền lại nhờ ơn nàng « vậy. Vẫn biết sức dài vai rộng mà « cứu cứu đến một người con gái, « thực là sự bèn mạt không thể nỏi « cho cùng, nhưng nàng đối với tôi « thì lại khác hẳn. Hành-Ngọc cũng « con người khá, nàng nếu thương « mà cứu tôi, thì mưu kế nên cùng « y lo liệu. Vội vàng hạ bút, rất mong « ở lòng nhân hậu của nàng. Kính « chúc bình an, việc khác không kể.

« Nay thư

« Dương-tự-Minh »

Tố-Hương xem xong, ngẫm kỹ bức thư, thì dẫu nét bút nguệch ngoạc, nhưng cũng không sai, bấy giờ nàng biết người Cai-lệ không phải có ý gì đối, liền nghiêm nét mặt mà rằng :

Tự-Minh, cậu ấy có ơn cứu sống cho tôi, khi nào tôi dám quên, trước thưởng ông nỏi thử, nên chưa dám vội vàng, giờ việc đã đến thế nầy, phương pháp thế nào, cho ông giáp bộ. Tôi đây dẫu phận thơ đào, nhưng cũng hơi biết vì-nghĩ, ông nên liệu cho kỹ, tôi đây chỉ biết hết sức mà thôi. Hành-Ngọc chửa kịp đáp, thì đã thấy Chi-dương cầm một chuỗ tiền lên, đưa Hành-Ngọc mà rằng :

Ông về đây, ngày mai đi sớm, tôi chỉ có số tiền nầy tặng ông Hành Ngọc nỏi :

Cám ơn trưởng-giả đã cho, tôi đâu dám chối, nhưng tôi còn việc nầy cần lắm, xin nỏi với cụ.

— Được, ông cứ nỏi.

— Thưa cụ, Dương-tự Minh có ơn cứu sống cho lệnh-lã, vậy tôi liệng là Cai-lệ mà là người tâm-phúc của cậu ấy, nay có thư về xin cụ ra tay giúp đỡ, trước là báo ơn, sau là được tiếng. Vậy rồi chẳng cần nỏi trước đều là giả dối, xin cụ tha lỗi cho, chỉ có một khoản nầy mai xử quyết cậu Tự-Minh thì là đích tự rồi. Thì giờ cấp bách, xin cụ liệu tính thế nào, cho cậu Tự-Minh kỏi đi đến nỗi tuyệt vọng. Chi-dương nghe nỏi, ngỏi lặng, chưa đáp, rồi gọi đầy tớ lên sai hầu hạ Hành-Ngọc, tôi càng với con gái trở vào phòng bên cạnh. Hành-Ngọc thỏa thức cả người, liền đứng vào gần liệt-bản, nghe lóng câm hai người làm gì, thành ra hai người nói chuyện với nhau, chẳng đến nghe rõ. Thoạt tiên Chi dương nói :

Thế nào cũng phải cứu, nhưng chưa có dịp khỏ chưa.

Tố-Hương nói :

Cha quên nay sao? sớm mai xử-quyết, thì ta có thể dẫn người đến cướp Pháp-trảng, may ra còn có thể...

— Nhưng sao thoát đi được ?

— Để còn bàn với Hành-Ngọc.

— Mày tin người khách ấy sao, ta gai mấy đứa đầy tớ lên là có ý đàm lỏng hẳn đó. Cái thư của Tự Minh biết đâu chẳng phải hẳn lấy trộm mà mang đi. Hành-Ngọc biết đâu chẳng là một người khác.

— Hẳn đã thế mà, xem phong bì kín đáo, chữ miên-phong lại là chữ Tự-Minh. Hành-Ngọc nghe đến đây nong ruột quá liền đứng dậy chạy vàng quanh nhà, vừa được một vòng thì đã thấy Tố-Hương ra, Chi-dương đi sau. Nàng vừa ra đến cửa đã nỏi :

Ông Hành-Ngọc ơi, việc nầy cậu Tự-Minh dặn nên bàn với ông, tôi định đem người ở cùng Pháp-trảng, nhà tôi có mấy chục trang đinh, đều có võ-nghệ, chắc cũng được việc, nhưng còn hai điều khó : 1° Làm sao cho Pháp-trảng ở phía ngoài thành, mà người canh giữ rất lỉ ; 2° Xong việc rồi phải có chỗ thoát thân.

(Còn nữa).

ĐỨC-LONG

Số nhà 90, phố Ma-mây Hanoi (Tonkin)

Hiệu tôi có bán đủ các thứ thảo bạc, gai, bao cói, dây gai tây, dây dừa, cùng các thứ dây to, các thứ hạt kèm dầu, các thứ khô dầu để nuôi các vật: bò bón cây, tôm rượng, cùng là đủ các đồ sắt làm xe bò cáo, xong, bừa, rìa và các thứ sơn-tây, các thứ đanh, đán vân.

Xin quí-khách chiếu cố cho, hiệu tôi xin tính giá phải chăng không dám ăn lãi nhiều.

ĐỨC-LONG-HIỆU
cần-bạch.

NỖI KẺ PHẢI ĐAU

Này hỡi các người Nam-Việt phải đau ngực, phải ngộ lạnh, phải ho khi quản mà ta chữa thuốc không phải dường, hoặc là đã hàng chữa chạy nhiều cũ nay hỡi những người phải đau khi quản đã kinh niên, hoặc phải đau ở phổi; nay hỡi các người phải chứng lao, nay tôi khuyên các người nên cần-a ngay đi.

Bệnh đau phổi, trước hết tôi đã bảo là một bệnh ghê gớm, vì bệnh ấy là một bệnh truyền tử nanyce lắm. Nghĩa là ai có bệnh ấy thì truyền cho con cái, truyền cho cả một đời người sau nầy không sống được bao nhiêu và phần nhiều không sinh đẻ được.

Lời tôi nói đây quan trọng thế nào các người có hiểu không? Nên có bệnh mà không chữa đi, thì trong sớm năm, bảy tháng nữa thì ra giống Nam Việt tiêu diệt mất, vì người có bệnh lao tất sinh ra chứng con cái phần nhiều không sống được. Người sinh bệnh lao mà có thể sinh con đẻ cái được, thì chỉ sinh con cái yếu ớt, dày mỏng mà thôi.

Hỡi người Nam Việt, nên các người không muốn giống Nam Việt bao nhiêu đi, nên các người không muốn giống Nam Việt tiêu diệt đi, thì nước bệnh đi mới được.

Vậy cứ viết thư cho hiệu Bác-sĩ MONTÈS số 84 Pasteur Hanoi mà hỏi mua một lọ BRONCHOSERUM giá là 8 hào. Sáng và chiều trước khi ăn cơm, tại uống một thìa xúp, nặng một lọ, thì lọ khỏe mạnh và hết đau.

BRONCHOSERUM
Một lọ. . . . . 0$90

Rượu Tonique Tonkinois vừa bổ, vừa ngon
Giá mỗi chai là . . . . . 2$25

DẦU GAN CÁ THU
Một lít. . . . . 12$.00
Độ từ 1$90 đến 2$50 (*tùy theo giá - bạc kho Nhà-nước lên xuống*)

Thuốc chữa bệnh ho rất thần hiệu
(SIROP N)
Một chai. . . . . 1$60

Thuốc viên bổ huyết « Pilules Pinck »
Một lọ. . . . . 4$.45
Độ từ 6$.70 đến 8$80
Sáu lọ. . . . . 24$.50
Độ từ 32$.00 đến 44$.00

Thuốc nước bổ huyết
« LE PEPTO KOLA ROUX »
Một lọ . . . . . 11$.50
Độ từ 8$.00 đến 12$.00

LE SIROP D'HEMOGLOBINE BYLA
Thuốc tiêm u bổ bổ huyết
Một lọ . . . . . 11$.40
Độ từ 8$.00 đến 12$.00

CACHETS ANTIGRIPPES
Trị bệnh sốt rét, các thứ bệnh cảm cúm, bệnh cảm về mùa nay thường hay hại người, rất là bệnh grippe, nhiều người phải chết trong vài ngày thì chết.

Ai có người phải bệnh ấy nên đến hỏi hiệu mua 3 viên thuốc antigrippes. Thuốc nay rất thần hiệu đã cứu vô số người ai cũng biết tiếng.

Giá bán mỗi viên một hào

Cách dùng: cách 3 giờ đồng hồ nếu một viên rồi uống nước rõ nóng, đắp chăn cho ra mồ hôi. Hễ càng ra được nhiều mồ hôi càng mau khỏi, nếu muốn cho chóng ra mồ hôi thì uống rõ nhiều nước nóng và ở người cho nóng đến thì anh trong 24 giờ là khỏi.

Bào chế MONTÈS, 84, phố Paul-Bert, Hanoi

Luận Pháp-văn

Expliquez et commentez cette pensée : « Le jeu nous dérobe l'argent, le temps et la conscience. »

Tính đố

I. — On a acheté pour le prix de 44 fr. 60 une poutre de bois longue de 2 m 70, large de 0 m 42, épaisse de 0 m 45. On demande à quel prix revient le décimètre cube du bois de cette poutre.

II. — On emploie 18 hl 50 de vin à 1 fr. 65 le litre avec 12 hl 25 de vin à 16 fr. le décalitre. Que vaut la bouteille de 0 fr. 75 de mélange?

III — Un ouvrier dépense 1/3 de son gain pour sa nourriture, 1/5 pour son logement et son habillement, 1/10 en menus frais. Il économise 3080 f. dans l'année. Quel est son gain annuel ?

Các ngài nên viết thư cho ông Quản - lý cuộc HỘI CHỢ HANOI mà thuê lấy CỬA HÀNG ở đấy.

Thì Đốc-công trường kỹ-nghệ Hanoi. — Đến ngày 13 Septembre 1922 hồi 8 giờ sáng tại trường kỹ nghệ Hanoi sẽ tuyển lấy một người làm chức Đốc công (chef d'Atelier) vào lớp dạy *đúng tên*.

Các bài thi có :

Một kỳ về phác và chữa một kiểu đăng tên. Hạn 4 giờ.

Một kỳ thử-công. Làm một miếng đăng lên. Hạn 8 giờ.

Một kỳ thực hành. Giảng nghĩa cho học-trò sắp đặt một miếng đúng tên thì mới xong. Hạn 20 phút.

Hội-đồng sát hạch có : Quan Công-sứ Lachaud thay Sontâv, Mme Mercier giáo học MM. Bazin thương-mại, Hiérolet Đốc-học trường kỹ nghệ, Brunesu giáo học.

Song-phương in xong rồi — Các tiểu-thuyết « *Song phương kỳ luyện* » in xong rồi. Hiện đã có bán tại bản quán và các cửa hàng sách. Lần này sửa đổi lại nhiều, có thêm nhiều câu bức tranh vẽ của hai nhà danh-họa tại Hanoi là M. Tạ-đình-Nhu và M. Trần-Phúc-Ih. Lại có mời lời bình phẩm của Ngô-thì Quyền nữ sĩ Ngại nào muốn mua xin cứ gửi thư và mandat cho ông Nguyễn-đức-Mụy, Trong đề Tân Văn, Hanoi.

Tiền học bổng. — Các nữ học-sinh ở trường Nữ lưu học-sinh có tên sau này trước đã được học-bổng mỗi tháng 8 đồng thì trong kỳ năm 1922-1923 lại được thêm một hạn nữa là :

Các cô : Trần-thị-Ninh, Ng-thị-Sửu, Trịnh-thị-Thái, Ng-thị-Các, Vũ-thị-Qui, Nguyễn-thị-De Ng-thị Bính, Hoàng-thị-Học Lê-thị-Tỷ, Vũ-thị-Tí, Ng-minh-Lộc, Ng-thị Giáo, Ng-thị-Tuyết, Phạm-thị-Voi, Vũ-thị-Nô, Mai-thị-Khánh, Nghiêm-thị-Thực, Ng-thị-Thảo, Ng-thị-Lý, Ng-thị Dụ, Ng-thị Kẹo, Trần-thị-Thu, Ng-thị-Tỷ, Ng-thị Mật. Phạm-thị-Minh, Vũ thị Vân Ng-thị-Thu, Hà-thị-Tinh, Hà-thị-Rỡ, Đinh-thị-Quý, Ng-thị-Hiền.

***

Các nữ học-sinh có tên sau này đều được học-bổng mỗi tháng 8 đồng để theo học tại trường Nữ lưu học-sinh trong năm 1922-1923

Các cô : Lê thị-Hạnh, An-thị-Tỉnh, Trần-thị-Lương Trần-thị Mai, Phan-thị-Ân, Ng-thị-Miên. Ngô-thị-Dụ Cao-thị-Mát, Bế thị-Quy, Ly-muội-Xa.

Ngạch trợ-giáo — M. Ng-hữu-Giáp có bằng Sơ-học được bổ làm trợ-giáo tập sự kể từ ngày 1er Septembre 1922 trở đi và bổ tại trường Sơ-đẳng Vọng-lộ, huyện Phụ duc (Thái-bình) thay cho M. Nông-lân-Bộ đổi đi nơi khác.

M. Bùi-đình-Côn, có bằng Sơ-học được bổ trợ-giáo tập-sự, cũng kể từ đó đồng, và phải lội cũng nhiều.

Cướp giật táo gan — Bộ này nhiều quân cướp giật lắm, nhất là ở ngõ hẻm hàng Giấy phố hàng Bạc, quân giao phi thường hay ẩn-nấp ngõ tối hỏi lành ấy đi giật khăn, hoa tai và vành khuyên, chạy vào nhà ẩn rồi biến mất.

Hôm thứ bảy vừa rồi, hồi năm giờ chiều, đang ban ngày mà nó dám giật khăn của một ông lão già rồi lẫn vào ngõ ấy mất. Các ông các bà hay đi qua lại phố hàng Bạc đến gần những ngõ hẻm ấy phải nên phòng bị cẩn-thận kẻo mất của oan.

Ước ao rằng sở cảnh-sát cho tuần-phòng những ngõ ấy cẩn mật, trừng-trị quân gian phi cho hết nọc, thì phố hàng Bạc lấy làm cảm ơn lắm.

V. lai cảo

Phát hỏa. — Tối chủ nhật nhà số 2 phố hàng Đường bị phát hỏa, nhưng lửa mới bén thì nhà tắt được ngay. Vội rồng số Cảm hàng Bện có đến, mà không phải làm gì.

Chiều hôm trước, phố trường hàng Buồm cũng bốc cháy ở phố ấy, nhưng sở Cảnh-sát đến nơi xét ra là một nhà đốt rác để lửa bốc lên to quá chứ không cháy đâu cả.

Tin nước lên xuống

Trên sông Hồng-hà

	20 Août hồi 6 giờ	20 Août hồi 6 giờ
Lao-kay	80.61	80.41
Yên-bay	30.05	29.65
Viétri	14.53	14.56
Hanoi	9.95	10.13
Vạn yên	9.95	9.90
Hòa bình	7.40	7.20
Tuyên-quang	7.50	6.80
Phủ doan	22.58	21.61
Phú Yên-bình	4.00	3.20

Trên sông Thái-bình

	20 Août hồi 6 giờ	20 Août hồi 6 giờ
Thái-nguyên	20.23	19.77
Lẫu	4.10	4.15
Phả Lang-thương	3.39	3.60
Đáp-cầu	3.78	3.87
Phả-lại	3.04	3.21

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Hỉ tín. — Bản-quán mới được tin rằng ông Phạm-xim-Bằng thư-ký sở Lapicque Haiphong, mông thưởng ngân-tiền và Chương-mỹ bội-tinh, nay mới đẹp duyên cùng cô Ng-thị-Kỷ, tịnh ái ông bà Phúc-bảo là một nhà cự-thương ở Hanoi. Hôm 28 Août vừa rồi làm lễ nghênh hôn rất là trọng thể

Xe hơi hại người. — Chiều chủ nhật hồi quá 5 giờ, một chiếc xe ô-tô có hai người lấy qua phố Cầu-đất gần trại Khố xanh thì dụng phải một người cu li xe là Đinh-văn-Hai gẫy mất một bên cánh tay

Ông chủ xe đã cho đưa người bị thương vào nhà thương.

THÁI-BÌNH

Lời cảm ơn. — Chúng tôi xin cảm ơn các quan, các ông, các bà có lòng thương đến đưa đám thân mẫu và nhạc mẫu chúng tôi, gồi đồ phúng và giấy chia buồn.

Trong khi bối rối có điều gì sơ suất xin các ngài lượng thứ cho thời chúng tôi xin cảm tạ vô cùng.

Cô sở-tại : Trần-đình-Hòe
Tế-lễ : Marcel Trần-quang Hòa
Đồng gia-quyến bái tạ

PHÚ-THỌ

Thuốc phiện lậu. — Độ này không biết rằng thuốc-phiện ở đâu mà về ra nhiều thế, chẳng mấy ngày là không bắt được nhiều thì ít. Buổi sáng, chuyến xe-lửa Yên-bay tới Phú-thọ 8 giờ, sở Thương-chính lên trên xe khám quanh toa thế mà cũng tóm được ba người, một đàn-ông hai đàn-bà lấy về từ ga Tri chủ định xuống Thạch-lỗi. Khám mình ba người ấy, mỗi người hai bịu đã bó to như cái cột. thảo ra xem thì mỗi đàn cũng được 6, 7 nén thuốc nhựa. Thế mà sáu cái ấy mà trót chạy thì có bao nhiêu tiền. Lại chuyến 2 giờ chiều Lao-kay tới ga Phú-thọ cũng bắt được một ả già làm người bán mắng để nhựa ở trong cái mẫng. Lúc xe lửa đi khỏi lại thấy ở đường sắt có một gói nhựa to, hẳn chắc là của người trên xe sợ mà ném bỏ đó xem như vậy thì không mấy chuyến là không bắt được một vài người.

Mưa bão. — Hồi 7 giờ chiều hôm thứ tư vừa rồi mưa to gió dữ, tuy rằng trong thành-phố tế ra không việc gì, nhưng cớn các nơi xa thôn-lãng cũng lắm nhà bị xiêu và đổ. Một trận mưa hôm ấy mà nước ở đâu về nhiều lắm các làng xa tỉnh có làng phải đi ngày ấy.

VIỆC KINH-ĐÔ

Bạch-đầu dại-lão. — Ông Trần-văn-Chương, Pháp-lý khoa tiến sĩ là lệnh-lang quan Trần văn-Thông, Tổng-đốc tòa Thân-thị-Nam-Trâm là lệnh-ái quan Thân-trọng-Huề, liệp-tá đại học-sĩ kém Bùi-thị-Xuân hôm thứ-bảy lại là ngoại nữ-tôn đức Kiên-thái-vương.

Hôn-lễ đã thành-hôn lúc 16 giờ chiều hôm 24 Août 1922 .

Cách vài tuần nay,ở nơi kinh-thành cũng các nơi hàng-cận nghe được tin mừng ấy, đều lấy làm ao ước sẽ được trông thấy một lễ cưới lớn của nhà quan, đến nay quả nhiên. Một sinh-nghi đã đã đã có các lễ-vật lược tự như sau nầy :

Bên nhà gái, thời tại Bộ-đường có bày bàn thờ lại trần thiết bài-trí đã các vẻ trang lệ huy hoàng, những người đi họ toàn là ăn-quan tứ cấp võ và chọn những ông bô nào song toàn cả.

Bên nhà trai, thời sắm sanh các lễ vật như là cau lồng rượu chè hôn-thiếp cũng các sinh nghi khác v. v. Còn những người đi-họ thời cũng mời đã các quan lớn như bên nhà gái. Vậy khi họ trai vào, thời có hai vợ chồng quan Thị-bình bên nhà gái ra tiếp họ, lại có đối hai dãy phòng đãi. Họ vào đặt lễ cưới trước giường-thờ xong thời hai quan Thân-đại-nhơn và Trần đại-nhơn ra lạy, rồi đến Trần phu-nhơn, tiếp đến chú rể rồi sau cùng lễ cô dâu. Làm lễ xong thời hai họ ngồi xơi cỗ chỉ dọn bánh và rượu champagne thôi, không dùng bác-noan như các cơi khác. Đến 5 giờ rưỡi thời họ trai ra về, chú rể ở lại để làm lễ hập cẩm. Qua ngày mồng ba thời hai vợ chồng mới đi làm lễ bái-yết tử-đường. Đến ngày mồng bốn lại bày tiệc rượu champagne đãi cả những ông bà đi họ hôm ấy

Lễ cưới này các lễ-nghi theo cổ-thời, nhưng có canh cải nhiều ít như là cái lễ cô dâu đến có ra lạy là một điều mới thấy. Còn như sự khoản-đãi họ hàng thời chỉ đãng bánh,rượu, thật là rất tiện nghi lắm.

Bản-quán có lời kính mừng hai họ danh-gia và hai vợ chồng ông Tiến-sĩ mới được bách niên dai lão

Kỳ thi ngạch học-sinh trường Cao đẳng Lục-lộ — Ngày 21 Août, tại tòa Công-chánh ở Hanoi có mở kỳ thi lấy học-sinh vào học trường Cao-đẳng Lục-lộ ở Hanoi. Số học-sinh dự thi là 23 người, những ông đã đi thi thời có một bài luận Pháp-văn 2 bài về và 4 bài toán và một kỳ vẽ hình. Kỳ thi lấy đã xong chiều ngày 22, hội-đồng sát-hạch đã gởi bài ra chấm tại Hanoi chiều hôm ấy.

Ý thế làm càn. — Cách vài hôm nay có một đám đánh nhau ở gần đồng thuộc về địa-phận huyện P. V. Sự đánh lộn ấy có lẽ, có lối thời chẳng biết quan trên sẽ xử đoán thế nào cho xứng đáng, kẻo mà có như lời đồn huyện truyền chuyện ấy thời nghe ra có lẽ làm nỗi bất bình.

Người ta đồn rằng cậu kia con một nhà phú-hộ ở làng nọ đi cưới vợ. Lễ cưới tốn kém lắm. tất cả đến hơn sáu trăm đồng, mà cưới vợ về rồi thay gái tơ mà thất tiết. Vì lẽ ấy mà bên nhà trai làm làm sự lôi thôi, có ý trả vợ lại lấy của về cho bố ghét; nên đã làm đơn lên kêu quan quan huyện cho đòi cả hai vợ chồng đến hầu.

Hai cha con tên lính kia nghe đâu cha là lính khố vàng, con là lính nhạc kèn cũng việc hòn-nhơn kia vốn là không can thiệp, nhưng chỉ vì có bà con với bên nhà gái, xảy nghe được tin ấy thời lấy làm nóng ruột vì thấy họ làm sự lôi thôi xấu hổ cho kẻ bà con mình, nên hai cha con rủ nhau về can giàn chuyện ấy, chẳng may trong khi đi về nửa đường gặp vợ chồng anh kia rất lấy làm tức giận, bèn ra tay đánh chàng rể mới một trận rất đủ-đội cho đến nỗi hai bên phải la tiếng cứu, làng xóm nghe la chạy đến thấy hai bên đánh nhau có thương-tích, nên đã trói lại cả bốn người mà đem về huyện hỏi tra.

Cơ sự như thế chỉ nghe lời khẩu-thuyết chưa rõ là hư thật thế nào mà cũng chẳng rõ là quan sẽ xử thế nào cho công-bình. Cứ theo lời chúng nghị thời cũng cho rằng các bác lính tập hay ỷ thế mình là lính của nhà-nước để ức hiếp nhà quê : lẽ ấy thời thường có nghe thấy. Nhưng chẳng biết là kẻ nhà quê mới ỷ ỷ thế, còn như nơi của quan có ai sợ thế gì nữa không ?

VIỆC TRUNG-KỲ

VINH

Công-chánh tổn-thất-hội. — Ông Vũ-đình-Chung là chánh hội trưởng hội tổn-thất sở Công-chánh Bắc-kỳ ở Hanoi có vào Vinh cổ động cho anh em vào hội. Ông Đinh-Hiệu là phán sự tại xưởng Cơ-khí hỏa xa ở Trường-thi cũng sẵn lòng giúp việc cổ động mà giới-thiệu ông Chung cho các bạn đồng liên trong nầy.

TOURANE

Một chiếc sà-lãng phát hỏa — Trong đêm 23 qua 24 Août, độ tám chín giờ, đương lúc thành phố sắp sửa vào cảnh im lặng, thì bỗng thấy lửa cháy giữa sông Hàn ; thiên-hạ hoảng hốt chạy ra bờ sông xem, mới hay rằng một chiếc sà lãng chở dầu của công-ty Standard bị cháy. Ngọn lửa càng cháy càng to, lại thêm hôm ấy lối trời, chỉ nên ánh sáng lại càng chói chang rực rỡ, giống như một ngọn đèn lồng sáng quắc, soi khắp cả một vùng, có đến vài ba mươi kilomètres vuông ! Tiếng thùng dầu nổ đùng đùng, tia lửa vàng tóe ra từ tung, chảy lan trên mặt nước thành từng đám một ; khói bốc ngàn ngụt, như một đám mây đen đùn lên bao quá núi Sơn trà. Bao nhiêu ghe thuyền đậu xung quanh đều đua nhau chạy tán loạn ; có hai chiếc sà-lẹp toan đến cứu, nhưng cũng không thể lại gần được. Trong hình thế chiếc sà-lãng chỉ vài giờ là thấy rã rời ; khi nó đã cháy hết mạn dưới hết neo rồi, thì nước trôi về, đầu trôi ra lênh láng, trôi đến đâu cháy đến đấy, hòa ra một vệt lửa dài, mà cả cái dây thuyền, cũng vừa trôi vừa cháy, mãi, đến lúc bị nước ngấm chìm hết mới chịu tắt, thì đã gần hai giờ khuya. Nghe nói cháy tắt cả hết hai ngăn

(*Xem trang thứ tư*).

Bà Isis

Bà Isis là một nhà trừ danh trong nghề xem tướng và nghề đoán số (Crystal Gazing), từ Saigon đi tàu *Angkor* sẽ tới Hanoi ngày hôm thứ tư này. Bà sẽ trọ ở Hôtel Métropole và chỉ ở đây 11 ngày mà thôi. Ta chớ nên bỏ qua cái dịp đặc-biệt này, mà không đến nhờ bà Isis xem cho. Những văn-đề ý tài, cầu tình, và gia đình về việc gì bà xem cũng được

Trong khi bà ở Ấn-độ bà đã làm cho các bậc hoàng-thân, các bậc khanh-tướng phải ngạc-nhiên về cái tài diện của bà. Thiên-hạ nhiều người đến nhờ bà xem hẳn, ai cũng phục bà lắm giúp cho được nhiều điều trong các công việc của mình,cả đến những việc riêng cũng vậy, mà việc gì bà cũng giữ bí-mật cho.

Ngày nào đến nhờ bà xem cũng được, cả ngày lễ và ngày chủ-nhật cũng vậy. Sáng từ 9 đến 12 giờ, chiều từ 15 giờ 30 đến 19 giờ.

GIÁ TIỀN NHƯ SAU NÀY :

Đoán số. . . . . 15$00
Xem tướng. 10.00

Ai muốn đón đến nhà cũng được. Bà có một người thông ngôn tiếng Pháp đi với bà.

Sau nầy có tin tức gì sẽ đăng thêm.

NHÀ-ĐỂ MỚI

70, Phố Hàng-Đồng Hanoi

Nhà Đẻ quan Docteur PAUCOT có 40 buồng, sạch sẽ, tinh mạc, đèn máy, đồ dùng như phòng khách Ô-tên, có người hầu ba nước nói, giặt-giũ, và phát áo lợt lòng, sữa, chai nước nóng, chỉ, và cô tá, cô xiêm.

Sự trông nom lại có hai bà Sages-femmes đã từ chức rồi là bà Phạm-thị-Lý và bà Ng-thị-Yến ở hẳn trong Nhà-Đẻ hàng Đồng để đỡ đẻ và tiếp đãi các bà, mà tôi ngày nào cũng lên thăm bệnh mạch khai đơn cũng không lấy tiền. Bà nào muốn tiện mời về đỡ ở nhà cũng được.

Ai bằng huyết, tiểu sản,huyết bạch, hiểm hoi, muốn chữa đẻ vào chữa cũng được (nằm riêng). Xin mời lại xem và hỏi cách thức.

Mỗi bà một buồng 10 ngày, **6$00**
Mỗi bà một buồng, 10 ngày, **10.00**
Mỗi bà một buồng, 10 ngày, **18.00**
Mỗi bà hai buồng, 10 ngày, **20.00**

◆ **Ra vào tự do**

2557

茂 MAO-SENG 盛

57, Rue Jean-Dupuis (Phố Mới), Hano
MÁY NÓI số 248

Hiệu tôi mở từ năm 1889, kể được 31 năm chuyên nghề làm các thứ gạch hoa, cống, chắn-song bằng xi-mo.Được nhiều giấy khen của nhà-nước.

Hàng tốt, giá cũng hạ, vì hiệu tôi muốn mọng đông khách.

Qui-khách có dùng, xin mới chiếu cố.

2045 **MẬU-THỊNH kính cáo.**

HIỆU BÁN ĐỒ VÀNG BẠC CỦA NGƯỜI VIỆT-NAM
銀金寶南
BIJOUTERIE - ORFÈVRERIE

NAM - BẢO

Hanoi — 16, Rue de la soie, 16 — Hanoi

CHẾ-TẠO : — Vàng, xuyến, hột, nhẫn, giây deo đồng hồ, giây truyền, đồ gấy, cân t. tôi-học, vỹ thuốc lá, hộp thuốc lào, vỏ điếm v. v... Bằng vàng đồng tuất đúng như ý-muốn bạn nào. Có nhiều thợ khéo để làm hàng bán cho qui khách đặt lối-riêng.

BÁN : — Vàng diệp Vĩnh-thành, vàng mã để thọ (đi cõi mới), ngọc-thạch, giấy deo thờ-ngà, giấy kim-khánh giấy kim tiền, đồng-hồ quả quít về bạc và về kẽm, v. v.

Buôn bán nhẽ nhàn,nói lấy uy tín nhà làm gốc.

2043

XIN XEM CHO KỸ

Phần nhiều các qui-khách xem báo thấy có đăng cáo-bạch của bản-hiệu. Đến khi về mua lại mua ở hiệu thuốc khác, sau nhờ mà làm ra không đồi được, tại viết thư trách bản-hiệu. Vậy gọi có mấy lời kính trình các qui-khách rõ cho và xin các ngài từ rầy đã có lòng chiếu-cố đến bản hiệu thì xin nhàn rỗ :

« **Nhà Bán-thuốc Ed Montès** có đông-hồ bà chuông mà ở ngay giữa phố Tràng-tiền, số nhà 84 **Hanoi.**

Nay kính,
Ed. MONTÈS,
84 Rue Paul Bert Hanoi.

CÁC CUỘC ĐI XEM
禁 SĂN-NHIÊN 祭



Tích hát **BỒI CHỮ ĐỒNG-TÂM** xin nhất-định đợi-diên vào tối thứ năm 21 tháng tám tây nầy.

Thu cả tiền
Bán vé từ tối thứ tư và ngày thứ năm.

Tối thứ ba :
HẦN-PHỤ CỔ-TÂM
Làm-thì trong tích nàg thực là một người nhan-hiềm tì cổ.

Tối thứ tư:
TÀI - HỢP BẠC-TÍNH LANG
Có một vai đồng gọi hán sống rất tài tình.

CINÉMA PALACE

(Nhà chiếu-bóng tòn phố Paul-Bert)

Tuần lễ từ thứ tư 30 Août đến thứ ba 5 Septembre 1922

Bo buổi ban ngày thứ năm và chủ nhật chớp từ 5 giờ chiều, thứ bảy chớp 5 h. 30

CHƯƠNG-TRÌNH

THỜI-SỰ « ÉCLAIR »

MADAME PARVENUE
Hát kịch rất hay và rất ý-nhị, dài 5 hồi
Hồi I, II và III
Nghỉ
Hồi IV và V

Phim : MADAME PARVENUE

CON CHIM XANH
Hát kịch sen.

Tuần lễ sau :
Có có *Olga Pétrova* đóng trò trong phim « **FEMME PARTHÈRE** »

Từ 1er Avril giờ đi
Ngày nào cũng có nhạc, chỉ trừ tối thứ hai và chiều thứ bảy

華 PAO-VA 寶

28, Phố Hàng Bồ. Hanoi

盛人甘牌內商行內可家用

Chúng tôi có lời kính trình các qui-khách biết rằng hiện chúng tôi mới có một hợp hàng rất tốt như: ngọc-thạch, hổ-phách, mặt huệ cùng nhẫn, đồ bạc, đồng hồ treo, đồng hồ quả-quít, v. v. ở Hong-kong sang.



Các qui-khách có lòng chiếu cố, xin mau đi-ngọc tới bản-hiệu, kẻo mất một dịp đặc biệt, mà đi mua cho it nhiều mặc lòng, nhất luật đãi đãi, tinh giá thật rẻ.

Cùng một kỳ thu này, chúng tôi lại mới thỉnh thêm được vài tay thợ kim-hoàn nhất khéo ở bên Tàu sang nữa, từ đồ bạc cho chí đồ vàng, kiểu gì, kiểu mới, lối Tây, lối Tàu, họ đều làm được cả.

Các qui-khách có lòng đặt hàng cho bản-hiệu, thì chúng tôi lại xin hết sức làm cho các qui khách mãn-ý mới nghe.

2033

Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiều Đằng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường.
Từ rofilms của Cornell

hùng ét-xăng, tổn hại hơn một vạn bạc. — Sự thất hỏa ấy chưa rõ về ai chịu. Người ta ngờ rằng những đứa ăn cắp quen thói lấy dầu hỏa, thường mang đèn lửa, mở hàn đến đục thùng lấy trộm tự do, không hề xảy ra sự nguy hiểm, chớ không ngờ gặp phải ét xăng nhạy lửa nó cháy bùng lên. Ôi! chỉ vì một chút lòng tham lam nhỏ mọn của bọn tiểu nhân kia mà có khi gây nên tai hại dữ dội như thế, thực là đáng ghét thay.

Sự cháy dầu xăng này mới bốn năm nay (1918) đã có xảy ra một lần rồi, nguyên do chắc cũng vì ăn cắp sao những nhà coi về việc vận tải lại không đề phòng cho cẩn thận, để cho đến nổi thiệt hại như kia!

Không ăn trộm mà chịu đòn. — Tối hôm nọ, ở lối đường nhà thương, nghe có tiếng kêu trộm và tiếng khóc la rầm rĩ, sau hỏi ra mới biết rằng số là hai vợ chồng bác thợ rèn kia nhơn say rượu cãi lộn nhau, mụ vợ quá lời chưởi đến cả làng bên chồng, tuy chồng làm thinh, nhưng mà các bạn đồng nghiệp và đồng hương với chồng ở xung quanh đó cũng nhiều, họ nghe sự bất bình bèn rủ nhau đến nhà trách mắng anh ấy. Họ nghĩ rằng mụ kia hỗn hào cũng bởi anh chồng không biết dạy, mũi dại thì lái chịu đòn, họ mới toan chận cổ anh chồng xuống mà đét vài chục roi, cho biết lối gia pháp bất nghiêm, để vợ xúc phạm đến danh dự của làng xóm. Anh chồng không chịu nhục, cũng không dám cưỡng, mới dùng kế thoát thân, ù té chạy mất. Mấy người kia tức giận chạy theo đuổi; đuổi không kịp, phải la lên (ố trộm trộm), trong ý cũng tưởng dọa cho anh kia đứng lại; bất đồ lại gặp mấy bác lính ở đường kia đi đến, họ nghe hô hoán, ngỡ là trộm thật, xắn tay họ đánh anh chàng một mẻ nên thân. Tội nghiệp cho anh ta khi người ta biết rõ mình không phải đứa gian phi, thì thân thể đã nhừ nhuyễn, phải đem đi nhà bệnh thuốc thang mấy bữa mới lành.

Ước gì những đứa trộm thật mấy hôm nay sẽ bị các bác lính cho nó một trận như thế mới đáng kiếp.

QUẢNG-CHÂU-LOAN

Tàu Moqueuse. — Tàu *Moqueuse* tới bến Fort Bayard 12 giờ trưa hôm 12 Août, đến ngày 16 đi tuần vào lạch Tchégam. Sáng ngày 23 hồi 8 giờ lại chở M. Francis chánh văn phòng quan thủ-hiến về Haiphong. Nguyên hôm 18 mới rồi M. Francis đến chơi nhà ông L. bị chó dại cắn, bởi vậy quan chủ tỉnh cho phép tàu *Moqueuse* chở M. Francis về điều trị tại nhà thương binh Haiphong.

Phải bỏng. — Chiều hôm 16 Août hồi sáu giờ rưỡi ở phố Clémenceau, nhà ông T. vì thắp đèn dầu, sơ ý để gần lửa bị bỏng cả hai cha con và nhờ được nhiều người chữa, không thì cháy tới đồ đạc, người con ông T. hai tay nâng đèn để ông T. rót dầu sang, khi bắt lửa vào thì thằng bé bị bỏng nặng cả hai tay, ông T. bị ở tay phải, song le không nặng lắm. Lập tức phải đi vào nhà thương buộc thuốc, cứ theo như lời ông T. nói lại thì cái đèn dầu tây thắp cách chỗ rót dầu xăng hai thước rưỡi tây mà nguy như thế, vậy từ rày ta có làm đèn dầu xăng nên làm ban ngày thì tránh được sự nguy hiểm gớm ghê ấy.

Tàu Hanoi tới đến. — Tàu *Hanoi* tới bến chiều hôm 20 Août hồi 5 giờ rưỡi, có M. Wong thầy thuốc thi sai là người Kouang-tchéou-wan nay lại được đổi về nhà thương Fort Bayard, M. Hing tham biện Lục-lộ người ở Phúc-châu (tỉnh Phúc-kiến) đổi sang để làm con đường Pô-tao về địa hạt Tàu, và M. Túc hết phép đã tới nơi thì các anh em bạn cùng những nhà có con ai cũng mừng lắm.

Mong manh. — Sở kia có ba người cùng buồng giấy làm việc với nhau, người đầu sở được phép giữ tiền nhà nước bỏ vào tủ bạc khóa ở sở, nay mở ra thấy mất 180 p. 00 nghi cho một chàng thiếu niên kia lương bổng ít mà thấy xa-xỉ vô cùng.

Chắc thế nào cũng lên đến công-môn mới rõ hư thật.

Thương giới tân văn

Ngày 29 Août 1922

Giá bạc

Kho Nhà-nước	7 1.50
Nhà Ngân-hàng	7.50

Tàu tới tàu đi

Tàu *Azay le Rideau* ở Marseille đã chạy đi Đông-Pháp ngày 25 Août.

Tàu *Désirade* ở Marseille đã chạy sang Đông-pháp ngày 19 Août.

Tàu *Binh-chuẩn* ở Haiphong sẽ chạy đi Tourane, Qui nhơn, Saigon ngày 30 Août hồi 12 giờ.

Tàu *Dalny* tới Hon-dau ngày 29 Août 1922, hồi 6 giờ sáng.

NHÀ TẮM VỆ SINH
45, Rue du Lac, Hanoi
(*Phố Bờ-hồ, số nhà 45*)
2029

Quạt Máy
Hiệu QUẢNG-HƯNG-LONG Hanoi, mới về nhiều thứ quạt máy.
Quạt treo trần — Quạt để bàn — Quạt quay đi quay lại, hiệu Marelli, là thứ quạt tốt nhất hoàn-cầu.
Xin qui-khách mua mau kẻo hết. 2078



GIỜ VỀ GIÀ
thì thường hay váng đầu, tức hơi, chóng mặt, luôn luôn, đau thận, đi táo, hay mệt và khó chịu trong người. Lúc bấy giờ thì những chứng tụ máu lại càng hay có. Khi ấy nên uống thuốc điều hòa mà các lương-y ai cũng cho là công-hiệu. Thuốc ấy là:
Dépuratif Richelet
rất công-hiệu trong những bệnh đã kể ra trên này. Dùng nó thì kinh-nguyệt điều hòa, không làm đau đớn gì cả. Thuốc này lại rất hiệu trong những bệnh sau này: đau xương, tụ máu ở các huyết-quản và các tiểu-bệnh ngoài da như là hắc-lào, mụn con các nốt mẩn, vân vân. Thuốc này bán ở các hàng lục-hợp to và các hàng thuốc vặt.
Bán giá rất công hiệu

HIỆU BÀO-CHẾ VÀ LỤC-HỢP
CHẾ THUỐC CHO NGƯỜI ĐẠI-PHÁP VÀ NGƯỜI AN-NAM
Ed. MONTÈS
Quan Bào-chế hạng nhất, Hà-nội, phố Paul-Bert, số 54
HÓA-HỌC CHẤT và các thứ thuốc bào-chế
THUỐC ĐAU MẮT
Hiệu BORNET-CARD, trị các thứ đau mắt
THUỐC SOLUTION R. của ông HOLBÉ để chữa a-phiến
SOLUTION R. HOLBÉ
2 $ 50 một chai
[illegible]
Gouttes « MÉTHARSINATE »
1 $ 00 một lọ
[illegible]
Mấy thứ bản-hiệu hay bán:
Các thứ thuốc nước đựng lọ kín để tiêm vào da như thuốc số CACODYLATE DE SOUDE
Thuốc tiêm gọi là 914, trị bệnh Giang-mai
Thuốc ho, SIROP PECTORAL đặc-cổ, sổ mũi. Thuốc tao chỉ người lớn dùng được thôi
Thuốc lậu hiệu MONTÈS
thuốc uống — 2 $ 00 lọ 50 viên
thuốc thụt — 0 $ 90 một chai
[illegible]
Gouttes « VIRGINIE »
1 $ 00 một lọ
Trị những bệnh đàn bà như: Kinh nguyệt không đều, hay là khi hành kinh đau đớn mình mẩy, như đau bụng, gia con, uống thuốc này đều máu sẵn tốt lại màu tốt trong mình đã hao kém.
ĐỒ BUỘC THUỐC
ĐỒ DÙNG ĐỂ THÍ-NGHIỆM HÓA-HỌC
ĐỒ MỔ-SẺ
Kính-ảnh, đồ-ảnh, thuốc-ảnh hiệu LUMIÈRE và JOUGLA và giấy ảnh, thuốc *Citrate* và thuốc *Bromure*
Bán cuộn và bán bao kín
Bán cất và bán lẻ
« THUỐC DÉRÉ »
0 $ 90 một chai 1/4 littre
Trị bệnh giang mai bất kỳ mới hay cũ. Dùng thuốc 914 rồi thì nên uống thuốc này cho tiệt nọc. Dùng thuốc khác rồi cũng cần phải uống thuốc này thì mấy chắc khỏi hẳn được! Thuốc này rất hay, rất quí: vì chẳng hại gì đến sự sinh dục, lại bổ sức cho người có bệnh.
Muốn dùng thuốc này trong một tháng thì nên mua một chai lên littre. Giá có 2 $ 00 mà thôi.

RƯỢU
QUINQUINA CUSSAC
Rất bổ dùng cho những người ốm yếu.
BÁN TẠI
NHÀ
GUIONEAUD FRÈRES
ở Hanoi-Haiphong, và tất cả các cửa hàng bán lẻ ở các tỉnh.
2051

Nhà Bản-đồ « TẦM-TẦM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

NGÀY NÀO CŨNG CÓ XE THƠ CHẠY
Công-ty PHẠM-VĂN-PHI
ĐƯỜNG YÊN LÝ ở CHỢ HIẾU
Ở ga YÊN LÝ chạy hồi 8 giờ rưỡi sáng sau chuyến xe lửa thứ nhất ở Bến-thủy và ở Vinh ra.
Ở CHỢ-HIẾU (Phủ-Qui) đi hồi 1 giờ chiều đến ga Yên-lý vừa kịp chuyến xe lửa về Vinh và Bến-thủy.


Auto-Postale

ĐƯỜNG VINH VÔ HUẾ
Ở VINH đi hồi 4 giờ sáng đến Đông-hà vừa kịp chuyến xe lửa vào Huế.
Ở ĐÔNG HÀ ra hồi 8 giờ sáng sau khi chuyến xe lửa thứ nhất ở Huế ra.

Công-Ty chúng tôi xin trình qui-khách biết rằng: kể từ mồng năm tháng giêng tây này, ngày nào chúng tôi cũng có xe chạy chở thơ và hành-khách ở ga Yên-Lý về Phủ-Qui và Phủ-Qui ra ga Yên-Lý. Ở Phủ-Qui có 3 phiên chợ Hiếu buôn bán sầm uất lắm các qui-khách buôn bán ở đây đi lại có hàng-hóa gì xin cứ giao cho bản-ty chở, tính giá phải chăng.

Các qui-khách đi lại đường Vinh-Đônghà nên đi xe thơ thì được cẩn thận hơn, nhưng khi lấy vé nên có ý kẻo lầm đi vào xe khác. Muốn khỏi sự lầm ấy, xin liệt qui khách đánh giấy thép trước cho bản ty. Hễ khi bản ty nhận được giấy thép sẽ cho xe ra đón hay là cho người nhà đi đón.

Đường Yên-Lý đi chợ Hiếu thì đánh giấy thép ra PHẠM-VĂN-PHI Yên-Ly gare; — mà đường Vinh-Đông-Hà thì đánh giấy thép cho PHẠM-VĂN-PHI Đông-hà gare.
2012

CÁO-BẠCH

Chúng tôi kính trình các qui-khách biết rằng chúng tôi thuận bán chịu Phốt-phát (Phosphates) đến mùa tháng mười gặt rồi mới lấy tiền, song những các nhà tư mà mua thì phải có gì chắc-chắn để gửi chúng tôi làm tin, như là: đồ bản của nhà ruộng nương (Titres de propriétés) phiếu Quốc-trái (Titres d'Emprunt Français) phiếu Đông-pháp công-thải (Titres d'Emprunt Indochinois) vân vân.

Những giấy phiếu Quốc-trái, công-thải mà chúng tôi giữ để làm tin thì bao giờ cũng vẫn là của những các nhà mua hàng chịu đem gửi; mà khi đến hạn giả tiền mua chịu hàng rồi thì chúng tôi giả lại các giấy má ấy, mà nếu đang khi chúng tôi giữ các giấy má ấy có phiếu nào được mở trúng số thì cái số ấy vẫn thuộc về của người có phiếu đem gửi.

Những các làng đã cải lương rồi mà có những giấy phiếu ấy có thể mua chịu được phốt-phát, muốn biết cách thức mua chịu phốt-phát thế nào thì các làng ấy cứ hỏi tại các tòa Công-sứ.

Kính cáo
SOCIÉTÉ DES PHOSPHATES DU TONKIN,
133, Avenue Paul Doumer,
HAIPHONG.
2068

CAFÉ, RESTAURANT
HOTEL DES COLONIES
TRUNG-BẮC KHÁCH-SẠN
Chính-quán ở phố hàng Trống, số 80 ngay cửa Nhà-Thờ
Phụ-quán có vườn hoa rộng rãi, ở số 68 cũng phố ấy.
Đủ các cách tiện-lợi và lịch-sự theo lối ăn ở của người Âu-châu
Bản-sạn thừa tiếp các qui-khách Tây-Âu và Đông-Á cũng một cách bình-đẳng, mà lại để tùy ý cho các ngài, người Nam-Việt hoặc người Trung-hoa, muốn ăn, ở, hoặc uống rượu chỗ biệt-tịch cũng được, và cũng một giá tiền.
Phụ-quán cũng có giây nói trực tiếp với chính-quán 2048

N° 170

TÁI-SINH-DUYÊN

(Sự-tích Mạnh-lệ-quân)

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC *dịch thuật*

Giang-tam-tẩu không trả lời, trông thấy trong nồi còn lưng nồi nước nóng, liền trút cả vào một cái thùng rồi mang đi. Con *Thụy-liễu* tức giận mà rằng:

— *Lưu* phu-nhân rửa mặt, việc gì phải lấy nhiều nước nóng quá như thế, còn *Tô đại-nương* tôi hiện đang chờ nước rửa mặt, âu là mụ sẻ cho tôi một ít.

Giang-tam-tẩu hầm-hầm nổi giận mà rằng:

— *Tô-đại-nương* bì với *Lưu* phu-nhân thế nào được!

Nói xong, liền xách thùng nước đi. Các nữ-tỳ thấy vậy, đều có ý tức hay cho con *Thụy-liễu*. Con *Thụy-liễu* lại phải ngồi chờ cho được nước nóng để múc vào chậu mà mang đến. *Tô-đại-nương* mắng rằng:

— Ta bảo mày lấy chậu nước rửa mặt mà mày đi mất hàng nửa ngày trời!

Con *Thụy-liễu* thuật chuyện *Giang-tam tẩu* cho nghe, và nói:

— Con xem ý *Giang-tam-tẩu* thì hình như chẳng những khinh-bỉ tiểu-tỳ này, lại có ý khinh-bỉ cả đại-nương nữa. Nếu đại-nương không mắng cho mụ một phen thì thật mụ coi chẳng ra thế nào.

Tô-đại-nương thở dài mà than rằng:

— Ta chỉ tiếc cho *Mạnh* tiểu-thư không biết đi đâu, nếu có *Mạnh* tiểu-thư về đây thì *Lưu* tiểu-thư sẽ phải nhường ngôi, bấy giờ tự-khắc mụ mất cả lên mặt. Mụ là phường tiểu-nhân đắc-chí, lần sau mày nên phải tránh, chớ cãi-cọ với mụ làm chi.

Con *Thụy-liễu* vẫn tức giận mà rằng:

— Mụ với tôi có hơn gì nhau mà mụ khinh tôi như thế, tôi nhịn làm sao cho được!

Tô-đại-nương nói:

— Thôi, hãy nên nhẫn-nại, chớ nói làm chi.

Lại nói chuyện vợ *Mạnh-sĩ nguyên* là *Hàn* phu-nhân, bệnh-tình càng ngày càng nặng. *Hoàng-phủ thiếu-hoa* nghe tin, vội-vàng đến thăm. *Mạnh-gia-linh* ra nghênh-tiếp, *Hoàng phủ thiếu-hoa* xin phép vào trong phòng để thăm *Hàn* phu-nhân. *Mạnh-sĩ-nguyên* sợ cho *Hoàng-phủ thiếu-hoa* vào thì *Hàn* phu-nhân lại nổi giận và tăng bệnh chăng, mới nói thác đi mà rằng:

— Nội-nhân tôi bị bệnh đã lâu, cho nên trong phòng ô-uế không thể vào được.

Hoàng-phủ thiếu-hoa không bằng lòng mà thưa rằng:

— Tiện-tế là phận bán-tử, dẫu ô-uế thì có ngại chi. Làm thế nào cũng xin cho tiện-tế được vào phòng thăm bệnh.

Mạnh-sĩ nguyên thấy *Hoàng-phủ thiếu hoa* có ý chân thành, liền bảo *Mạnh-gia linh* vào bẩm với *Hàn* phu-nhân. *Hàn* phu nhân nổi giận mà nói rằng:

— Hắn đã kết duyên với họ *Lưu*, đem kiệu bát-bảo đi mà rước họ *Lưu*, như thế cũng đã quá lắm, lại rước dâu đi qua cửa ta, khiến ta nghĩ mà thành bệnh. Bây giờ hắn còn đến thăm làm chi nữa! ừ thì con đưa hắn vào đây để mẹ nói cho hắn mấy câu, cho hả cái lòng căm-tức.

Mạnh-gia-linh nói:

— *Hoàng phủ thiếu-hoa* thật có ý chân-thành, xin thân-mẫu chớ nghĩ lầm.

Nói xong, lui ra mời *Hoàng-phủ thiếu-hoa* vào, *Mạnh-sĩ-nguyên* cũng theo vào. *Hàn* phu-nhân tựa gối ngồi ở trên giường. Nữ-tỳ bắc ghế mời *Hoàng-phủ thiếu-hoa* ngồi. *Hoàng-phủ thiếu-hoa* hỏi:

— Chẳng hay nhạc-mẫu vì sao mà thành ra bệnh nặng?

Hàn phu-nhân nói:

— Tôi vốn vô bệnh, chỉ vì hôm trước hiền-tế kết duyên với họ *Lưu* rước dâu qua cửa tôi. Các nữ-tỳ ra xem vào nói là họ *Lưu* đi kiệu bát bảo, đàn-sáo nhã-nhạc, nghi-vệ rất long-trọng. Tôi tiếc cho con tôi phúc bạc mà sớm mất đi, nếu con tôi còn thì khi nào họ *Lưu* dám đi kiệu bát-bảo qua cửa nhà tôi như vậy. Vì thế tôi nghĩ đến con tôi xấu số thiệt phận, rồi dần dần thành bệnh, đến bây giờ mỗi ngày một nặng.

Hoàng phủ thiếu-hoa biết là *Hàn* phu-nhân có ý oán-giận, mới phân-nàn mà rằng:

— Chỉ vì mấy đứa xuẩn-nô không biết gì dám làm huyên-náo vô-lễ như thế, cũng là cái lỗi tại tiện-tế không biết dặn bảo. Tiện-tế đã phát-thệ xin thủ-tiết cùng lệnh-viên trong 3 năm, rồi sẽ lấy vợ, ngặt vì vâng mệnh quân-phụ, không thể từ-chối được, vậy mới phải kết-duyên với họ *Lưu*, nhưng tiện-tế đêm nào cũng vẫn ngủ riêng phòng, chỉ làm bạn cùng với bức tranh lệnh-viên mà thôi, vẫn chưa hề dám phụ lòng lệnh-viên mà thành-thân cùng họ *Lưu* vậy. Xin nhạc-mẫu lượng tình và thứ tội cho.

Hàn phu-nhân bằng lòng mà rằng:

— Tôi chỉ tiếc cho con gái tôi xấu số thiệt phận, chứ có đâu dám trách hiền-tế. Tôi thiết tưởng con gái tôi đã chết, không thể sống lại được nữa, hiền-tế cứ nên thành-thân cùng họ *Lưu*, hà-tất phải ngủ riêng.

Hoàng-phủ thiếu-hoa nói:

— Đã đành như thế: nhưng tôi đối với lương-tâm, sao cho khỏi hổ-thẹn.

HỒI THỨ LVII

Hàn phu-nhân nghe nói *Hoàng-phủ thiếu-hoa* chưa thành thân với họ *Lưu*, vẫn ngủ riêng phòng, chỉ làm bạn với bức tranh *Mạnh-lệ-quân*, lấy làm bằng lòng, mới sai nữ-tỳ dọn bánh ra, bảo *Mạnh-gia-linh* mời *Hoàng-phủ-thiếu-hoa* ăn.

Hoàng-phủ-thiếu-hoa nói:

— Ngày mai tôi xin bảo nàng *Lưu-yến-ngọc* sang đây thăm nhạc mẫu, họa may nhạc-mẫu được bớt bệnh chăng.

Hàn phu-nhân cám ơn. *Hoàng-phủ-thiếu hoa* cáo từ về phủ, bẩm với vợ chồng *Hoàng-phủ-kinh* xin đến ngày hôm sau cho nàng *Lưu yến-ngọc* sang thăm họ *Mạnh*. *Hoàng-phủ-kinh* khen phải. Ngày hôm sau nàng *Lưu-yến-ngọc* sang nhà họ *Mạnh*, vợ *Mạnh-gia linh* là *Phương-thị* ra đón, nàng *Lưu-yến-ngọc* rón-rén bước vào trong phòng, trông thấy *Hàn* phu-nhân, liền cúi đầu sụp lạy. *Hàn* phu-nhân bằng lòng, sai *Phương-thị* mời ra ngồi chơi nhà ngoài, chỉ để có một mình *Tô đại-nương* ở trong phòng mà thôi. *Hàn* phu-nhân hỏi chuyện *Tô-đại-nương*, mới biết *Hoàng-phủ thiếu-hoa* cùng nàng *Lưu-yến-ngọc* thực chưa đồng-sàng.

Hồi lâu, người nhà họ *Mạnh* bày tiệc, *Phương-thị* mời nàng *Lưu-yến-ngọc* uống rượu, mãi đến khi mặt trời đã xế bóng mới tan tiệc. Nàng *Lưu-yến-ngọc* lại vào trong phòng hầu chuyện *Hàn* phu-nhân, rồi mới cáo từ lui về. Khi về tới nhà, thuật chuyện những cách tiếp-đãi tử-tế của nhà họ *Mạnh* cho nhà *Hoàng-phủ* nghe, nhà *Hoàng-phủ* đều lấy làm hoan-hỉ.

Hàn phu-nhân từ đó trở đi, bệnh tình càng ngày càng nặng. Mãi đến hạ tuần tháng giêng, cứ mỗi ngày về hồi buổi trưa thì lại mê-mẩn, bất tỉnh nhân sự. Đến ngày mồng một tháng hai bỗng ngất người đi, cả nhà họ *Mạnh* lấy làm lo-sợ.

(*Còn nữa*).

Certifié l'insertion
Imprimerie du Trung Bắc Tân Văn
Le Gérant: NGUYỄN-VĂN-LUẬN